



THÔNG TIN

KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

VIETNAM AGRICULTURAL EXTENSION NEWSLETTER

Số 14
2014



- BÌNH LƯ (LAI CHÂU): XÃ ĐIỂN HÌNH TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
- NẤM RƠM - CÂY TRỒNG GIÚP NÔNG DÂN XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO
- HƯỚNG DẪN PHÒNG, CHỐNG BỆNH SỮA TRÊN TÔM HÙM NUÔI



TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG QUỐC GIA - BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

TRIỂN KHAI CÁC BIỆN PHÁP CẤP BÁCH PHÒNG, CHỐNG BỆNH NHIỆT THÁN TRÊN GIA SÚC ĐỂ NGĂN NGỪA BỆNH LÂY CHO NGƯỜI

Từ năm 2010 đến nay, tại một số tỉnh miền núi phía Bắc đã xảy ra nhiều ổ dịch bệnh nhiệt thán ở gia súc và lây bệnh cho người như Lai Châu, Điện Biên, Cao Bằng, Hà Giang... Qua theo dõi đặc điểm dịch tễ của bệnh, các tỉnh thuộc khu vực miền núi phía Bắc liên tục xuất hiện các trường hợp gia súc mắc bệnh nhiệt thán trong những năm gần đây và thường xuyên có người bị mắc bệnh nhiệt thán do ăn thịt gia súc mắc bệnh, chết. Do vậy nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh nhiệt thán trên gia súc là rất cao, đặc biệt ở địa phương đã có ổ dịch nhiệt thán trong thời gian vừa qua.

Để chủ động ngăn chặn triệt để dịch bệnh nhiệt thán lây bệnh cho gia súc và người, Bộ Nông nghiệp và PTNT đề nghị Ủy ban Nhân dân các tỉnh miền núi phía Bắc tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung chính sau:

1. Chỉ đạo ngành thú y, y tế chủ động rà soát và báo cáo cụ thể về tình hình dịch bệnh nhiệt thán trên gia súc và người trong 10 năm qua để làm cơ sở xây dựng kế hoạch chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh có hiệu quả, ngăn ngừa bệnh phát sinh trên gia súc và lây sang người;

2. Phát động và tổ chức tuyên truyền sâu rộng, liên tục bằng nhiều hình thức phù hợp về tính chất nguy hiểm của bệnh nhiệt thán, đồng thời hướng dẫn người dân các biện pháp chủ động phòng bệnh cho gia súc và người;

Đặc biệt chú trọng tuyên truyền để người dân khi phát hiện gia súc nghi mắc bệnh nhiệt thán, gia súc chết bất thường phải khai báo cho chính quyền địa phương và cơ quan thú y nơi gần nhất để xử lý triệt để mầm bệnh; không tự ý giết mổ gia súc mắc bệnh, chết để ăn hoặc chia cho mọi người trong thôn, bản cùng ăn; chủ động thu gom chất độn chuồng, chất thải chăn nuôi để tiêu hủy; chấp hành việc tiêm phòng vắc-xin nhiệt thán cho đàn gia súc;

3. Tổ chức ra soát công tác tiêm phòng vắc-xin nhiệt thán cho đàn gia súc trên địa bàn, khẩn trương chỉ đạo tiêm phòng bổ sung, tiêm phòng triệt để cho đàn gia súc (bao gồm cả dê) trong vùng có ổ dịch cũ, khu vực có nguy cơ cao theo đúng quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT tại Quyết định số 63/2005/QĐ-BNN ngày 13/10/2005;

4. Khi phát hiện gia súc mắc bệnh, chết nghi do mắc bệnh nhiệt thán phải tổ chức vệ sinh, khử trùng, thu gom chất độn chuồng, chất thải chăn nuôi, xác gia súc để đốt, chôn và đổ bê-tông hố chôn theo đúng quy định tại Nghị định số 33/2005/NĐ-CP của Chính phủ. Đồng thời nghiêm cấm việc vận chuyển, giết mổ và tiêu thụ gia súc mắc bệnh, chết bất thường trên địa bàn xã có dịch và các xã xung quanh trong thời gian có dịch để hạn chế lây lan dịch bệnh nhiệt thán cho gia súc và người;

5. Chỉ đạo ngành y tế phối hợp chặt chẽ với ngành thú y triển khai các biện pháp đồng bộ để phòng, chống bệnh trên gia súc và ngăn ngừa lây bệnh cho người. Khi phát hiện ca bệnh ở người phải báo ngay cho cơ quan thú y để điều tra, xác minh dịch bệnh trên đàn gia súc nuôi tại nơi có người mắc bệnh■

BBT (gt)





TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO THU HOẠCH LÚA MÙA MUỘN VÀ ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT *cây vụ đông* 2014

Ngày 21/10/2014, Cục Trồng trọt - Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Công văn số 1723/TT-CLT gửi Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố phía Bắc về việc tập trung chỉ đạo thu hoạch lúa mùa muộn và đẩy mạnh sản xuất cây vụ đông 2014. Nội dung cụ thể như sau:

1. Có phương án tối ưu để phòng trừ sâu bệnh và chuột hại cuối vụ trên diện tích lúa mùa muộn chưa thu hoạch (chủ yếu các giống đặc sản, giống địa phương có phản ứng với ánh sáng ngày ngắn). Với diện tích lúa đã chín, tập trung thu hoạch nhanh, gặt, giải phóng đất và cày lật đất sớm, gieo trồng cây vụ đông ưa lạnh nhóm rau ăn lá ngắn ngày hoặc để ải.

2. Hướng dẫn nông dân tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi, tập trung chăm sóc các loại rau màu vụ đông nhóm cây ưa ẩm, để cây sinh trưởng, phát triển tốt, ra hoa, kết quả khi nền nhiệt còn cao, đảm bảo năng suất, sản lượng và hiệu quả cho nông dân.

3. Tận dụng tối đa điều kiện đất đai, nhân lực, đẩy nhanh tiến độ gieo trồng cây vụ đông ưa lạnh. Để đảm bảo kế hoạch diện tích đề ra, các địa phương tiếp tục mở rộng diện tích nhóm cây ưa lạnh, đặc biệt ưu tiên mở rộng diện tích các loại rau ăn củ, ăn quả có hợp đồng tiêu thụ, đầu ra ổn định và cho hiệu quả kinh tế cao; đối với các loại rau ăn lá, hướng dẫn nông dân trồng gói, trồng rải vụ để tránh hiện tượng ế thừa lúc chính vụ làm giảm hiệu quả kinh tế. Riêng đối với cây khoai tây thời vụ trồng bắt đầu còn kéo dài đến cuối tháng 11, khoai tây vụ xuân đến cuối tháng 12, vì vậy các địa phương có thể điều chỉnh theo hướng tăng diện tích, nhất là khoai tây chất lượng, phục vụ chế biến, có thị trường tiêu thụ. Tuy nhiên, cần cân đối các nguồn giống và có

kế hoạch nhập khẩu đủ lượng giống phục vụ nhu cầu sản xuất. Tăng cường kiểm tra và giám sát chặt chẽ chất lượng giống khoai tây, đặc biệt khoai tây có nguồn gốc Trung Quốc.

4. Tham mưu, đề xuất với Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố ban hành các chính sách mới khuyến khích phát triển vụ đông của địa phương, nhất là trong điều kiện đặc thù của vụ đông năm nay. Các tỉnh đã có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ hỗ trợ thiệt hại bão lũ bằng tiền cần ưu tiên kinh phí cho mua giống cây trồng vụ đông hỗ trợ nông dân khôi phục và phát triển sản xuất.

5. Thực hiện tốt các chính sách của địa phương để thúc đẩy sản xuất rau an toàn theo VietGAP, GAP cơ bản, kết hợp sản xuất rau an toàn (RAT) cả trong nhà màng, nhà lưới và ngoài đồng, tìm kiếm thị trường tiêu thụ RAT để xây dựng vùng sản xuất hàng hoá ổn định, tăng hiệu quả kinh tế cho vùng sản xuất RAT và khuyến cáo mở rộng diện tích.

6. Tăng cường công tác đào tạo huấn luyện kỹ thuật gieo cấy các cây ưa lạnh, làm đất tối thiểu, không làm đất với khoai tây; theo dõi chặt chẽ diễn biến sâu bệnh hại để hướng dẫn nông dân phòng trừ kịp thời.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra thị trường vật tư nông nghiệp, cung ứng giống, phân bón, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

8. Chuẩn bị sớm đề án sản xuất vụ xuân 2015 theo tinh thần Hội nghị tái cấu trúc ngành trồng trọt, thảo luận, chỉnh sửa và hoàn thiện để ban hành kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo của các địa phương ■

BBT (gt)

DIỄN ĐÀN KHUYẾN NÔNG @ NÔNG NGHIỆP: SỬ DỤNG ĐỆM LÓT SINH HỌC TRONG CHĂN NUÔI Ở CÁC TỈNH ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Chăn nuôi đang trong tình trạng tự phát nhỏ lẻ, thiếu các biện pháp xử lý chất thải gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến sức khỏe con người và vật nuôi. Hiện tại, trong chăn nuôi khoảng 23% số vật nuôi chưa quản lý, xử lý chất thải chăn nuôi chỉ chiếm 16%, trang trại chăn nuôi lớn có xử lý nhưng cũng chỉ được trên 60%. Đó cũng là thông tin đầu tiên TS. Phan Huy Thông - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đề cập trong lời khai mạc Diễn đàn được tổ chức tại tỉnh Đồng Tháp ngày 23/10 vừa qua.

Diễn đàn nhằm chia sẻ kinh nghiệm, tìm giải pháp thúc đẩy việc áp dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long mang lại hiệu quả cao trong chăn nuôi. Đệm lót sinh học đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận là một tiến bộ khoa học công nghệ mới và là hướng đi mới trong chăn nuôi. Việc sử dụng đệm lót sinh học đã được áp dụng rộng rãi ở một số tỉnh miền Bắc, miền Trung và hiện đang áp dụng và phát triển mở rộng trên phạm vi nhiều tỉnh ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. Sử dụng đệm lót sinh học sẽ tiết kiệm chi phí đầu vào, công lao động và chi phí xử lý chuồng trại trong quá trình nuôi.

Tại Diễn đàn, bà con nông dân đã đưa ra những câu hỏi rất xác đáng như việc do lợn (heo) thường đi vệ sinh ở một chỗ làm cho hệ vi sinh đệm lót không đều, những chỗ không có phân thì bị chai cứng, giải pháp của các nhà khoa học là phải tốn công để ngăn tạm thời, luân phiên cho lợn



Ban cố vấn trả lời câu hỏi của đại biểu tại Diễn đàn

đi vệ sinh đều trên chuồng nuôi. Những đệm lót bị nhiễm bệnh có thể dùng để ủ phân và diệt vi khuẩn có hại. Khi nuôi gà và lợn trong chuồng nuôi có đệm lót sinh học, nếu con nuôi mắc bệnh điều trị hết bệnh không nhất thiết phải thay đệm lót sinh học. Nếu bị dịch bệnh nặng có thể mang đệm lót ra ủ theo phương thức yếm khí có bổ sung các hóa chất diệt khuẩn, sau thời gian có thể mang làm phân bón tốt cho cây trồng. Nếu đệm lót không sử dụng phải bổ sung hệ vi sinh bằng cách pha trộn cám gạo, bột bắp và tưới đều. Mỗi khi thay đàn vật nuôi mới cần bổ sung hệ men bằng cách tưới thêm men vi sinh với số lượng thấp hơn lần đầu khoảng 30 - 50%. Khi sử dụng đệm lót không cần phun thuốc sát trùng trong quá trình nuôi... Tại Diễn đàn đã có 32 lượt trả lời của Ban cố vấn cho 40 câu hỏi của bà con nông dân.

Kết luận Diễn đàn, TS. Phan Huy Thông nhấn mạnh:

Khẳng định việc ứng dụng đệm lót sinh học là giải pháp kỹ thuật thực sự hiệu quả trên 6 triệu m² chuồng trại đã áp dụng thành công.

Đệm lót sinh học phù hợp với nhiều đối tượng vật nuôi.

Sử dụng đệm lót sinh học sẽ làm giảm công lao động và chi phí thường xuyên trong quá trình nuôi, tiết kiệm nguồn nước, nguồn điện sử dụng. Giảm ô nhiễm môi trường, cung cấp sản phẩm phân hữu cơ ít gây hại khi sử dụng cho trồng trọt và ngoài môi trường.

Tăng cường các dịch vụ tạo công việc mới cho nhiều lao động ở nông thôn.

Tuy nhiên, với đồng bằng sông Cửu Long khi áp dụng đệm lót sinh học có khó khăn do vật liệu làm đệm lót không thuận lợi, nếu dùng trấu, mùn cưa phải xử lý trước khi sử dụng. Chỉ phù hợp với chăn nuôi gia cầm, lợn con, trâu bò với số lượng chất thải ít. Trong quá trình nuôi vẫn phải tuân thủ quy định trong chăn nuôi về thú y để quản lý dịch bệnh và xử lý khi có dịch bệnh xảy ra. Các cơ quan nghiên cứu và quản lý có kế hoạch nghiên cứu và khắc phục những tồn tại sản xuất, tăng cường trao đổi kinh nghiệm và áp dụng các biện pháp giảm giá thành các loại vật tư. Người chăn nuôi cần tìm hiểu thông tin và quyết định trước khi áp dụng vào sản xuất. ■

VŨ TIẾT SƠN

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

Hội Thi

CÁN BỘ KHUYẾN NÔNG CƠ SỞ GIỎI

VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG NĂM 2014



Các đội tuyển tại Phần thi Kiến thức khuyến nông trong hoạt động: trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản, ngành nghề nông thôn...

Nhằm tạo điều kiện nâng cao trình độ nghiệp vụ, kiến thức chuyên môn, kỹ năng hoạt động khuyến nông; đồng thời giúp cho đội ngũ cán bộ khuyến nông cơ sở nắm vững hơn các kiến thức về đào tạo huấn luyện, thông tin tuyên truyền, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt, lâm nghiệp, thủy sản... cập nhật và nắm bắt cơ chế chính sách của Trung ương và địa phương về phát triển nông nghiệp, nông thôn, ngày 24/10/2014 Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Tháp tổ chức Hội thi “Cán bộ khuyến nông cơ sở giỏi vùng đồng bằng sông Cửu Long năm 2014” tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Hội thi thu hút sự tham gia của 156 thí sinh với trên 600 đại biểu và cổ động viên đến từ 13 tỉnh vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Tham gia Hội thi, các đội tuyển phải trải qua ba phần thi bắt buộc:

Phần thứ nhất “Màn chào hỏi”: Bằng tài năng và sự sáng tạo, các đội đã thể hiện phần thi của mình bằng nhiều loại hình nghệ thuật khác nhau như thơ ca, hoạt cảnh, tiểu phẩm để giới thiệu tổng quát về đội tuyển của mình, tình hình kinh tế - xã hội đặc thù của địa phương trong phát triển nông nghiệp, nông thôn nói chung, vai trò của khuyến nông cơ sở với xây dựng nông thôn mới và tham gia thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp;

Phần thứ hai “Kiến thức khuyến nông trong hoạt động: trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản, ngành nghề nông thôn...”: Trong phần thi này ngoài kiến thức kỹ thuật, người trả lời câu hỏi phải sát thực tiễn, biết vận dụng kiến thức áp dụng vào quá trình phát triển sản xuất;

Phần thi thứ ba “Về đích”: Đây là phần thi sôi động, đặc biệt với 3 câu hỏi cuộc đẫm, là dịp để các đội khẳng định sự nhanh nhạy và vốn kiến thức của mình.

Tổng kết đánh giá Hội thi, TS. Phan Huy Thông - Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia - Trưởng Ban tổ chức Hội thi đánh giá cao công tác phối hợp chuẩn bị của Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Tháp; Ghi nhận sự sáng tạo, nỗ lực, cố gắng của Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư các tỉnh vùng ĐBSCL là những nhân tố tạo nên thành công Hội thi. Bên cạnh đó Ban tổ chức, Ban giám khảo, Tổ thư ký cũng đã làm việc nghiêm túc, khẩn trương nhằm đảm bảo tính công bằng, chính xác và chất lượng trong việc thẩm định, đánh giá, chấm điểm và xếp hạng các đội tham gia

Kết thúc Hội thi, Ban tổ chức đã trao giải Nhất cho đội tuyển tỉnh Đồng Tháp, trao giải Nhì cho hai đội An Giang, Tiền Giang, trao ba giải Ba cho đội tuyển tỉnh Bạc Liêu, Cà Mau và Long An, các đội còn lại đạt giải khuyến khích. Cũng tại Hội thi này, Ban tổ chức còn trao giải phụ “Màn chào hỏi” ấn tượng nhất cho đội tuyển tỉnh An Giang, giải phụ cho đội có điểm cao nhất phần thi “Kiến thức khuyến nông”, giải cho đội có phong cách thi tốt nhất cho thí sinh đội Hậu Giang.... Hội thi “Cán bộ khuyến nông cơ sở giỏi vùng đồng bằng sông Cửu Long năm 2014” đã khép lại trong lễ trao giải long trọng nhưng dấu ấn Hội thi sẽ còn đọng lại không chỉ với những người tham dự mà còn có sức lan tỏa trong toàn bộ hệ thống khuyến nông ■

VŨ BÍCH DƯƠNG

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

TTKNQG: * TẬP HUẤN NGOÀI MÔ HÌNH VỀ KỸ THUẬT LUÂN CANH TÔM SÚ - RONG CÂU

Từ ngày 07 - 9/10/2014, tại thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Quảng Bình tổ chức lớp tập huấn ngoài mô hình thuộc dự án “Xây dựng mô hình nuôi luân canh tôm sú - rong câu”. Tham gia lớp học có 30 học viên là cộng tác viên khuyến nông, chủ mô hình trình diễn và nông dân của 2 tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị.



Năm 2014, dự án triển khai tại 2 tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị nên trước đó bà con ở 2 tỉnh đã được tiếp xúc với mô hình thông qua các khóa tập huấn trong mô hình và hội thảo đầu bờ. Tuy nhiên, để giúp bà con nông dân nhìn nhận tổng quát hơn, hiểu rõ quy trình kỹ thuật, Ban tổ chức lớp học đã mời PGS.TS. Nguyễn Xuân Lý và TS. Bùi Quang Tề - là những chuyên gia đầu ngành có kinh nghiệm trong lĩnh vực nuôi tôm và trồng rong trực tiếp giảng dạy. Khóa tập huấn giúp học viên nắm bắt tổng quát hơn về tình hình nuôi trồng thủy sản tại các vùng miền của Việt Nam hiện nay, hiểu rõ và sâu hơn về cơ sở khoa học, lợi ích của hình thức sản xuất này; đồng thời, học viên được giảng viên tư vấn phương pháp sản xuất phù hợp từng điều kiện thực tế, cũng như thời tiết vùng Bắc Trung bộ.

Học viên mong muốn, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia tổ chức thêm các khóa tập huấn tương tự để có điều kiện học tập, trao đổi nhiều hơn.

QUANG HẠNH

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

* TẬP HUẤN KỸ THUẬT NUÔI MỘT SỐ ĐỐI TƯỢNG THỦY SẢN TRONG LỒNG TRÊN HỒ CHỨA

Từ ngày 09 - 11/10/2014, tại thành phố Bắc Giang, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã tổ chức khóa tập huấn “Kỹ thuật nuôi một số đối tượng thủy sản trong lồng trên hồ chứa” cho 30 học viên là cộng tác viên khuyến nông, các hộ nông dân tiêu biểu và các chủ hộ tham gia mô hình của 2 tỉnh Bắc Giang và Vĩnh Phúc.

Khóa tập huấn thuộc kế hoạch chương trình dự án “Xây dựng mô hình nuôi cá lồng hồ chứa”. Nội dung khóa tập huấn xoay quanh các vấn đề về: Lợi ích của việc nuôi cá lồng hồ chứa; nguyên tắc lựa chọn địa điểm đặt lồng, thiết kế lồng nuôi; chọn giống thả cá, chăm sóc, quản lý, phòng và trị bệnh cho cá; thu hoạch và hạch toán kinh tế; các phương pháp chế biến thức ăn thủy sản quy mô nông hộ. Trong chương trình tập huấn, học viên đi tham quan thực tế tại các mô hình trình diễn nuôi cá diều hồng trong lồng trên hồ chứa ở xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Sau thời gian nuôi 4 tháng cá đạt kích cỡ trung bình từ 500 - 600 g/con, tỷ lệ sống đạt trên 80%. Thông qua buổi tham quan, học viên được nghe các chủ mô hình giới thiệu các bước thực hiện mô hình theo hướng dẫn kỹ thuật và đánh giá sơ bộ hiệu quả thu được.



Học viên tham quan thực tế mô hình nuôi cá diều hồng trong lồng tại hồ Suối Cáy, xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang

Kết thúc lớp tập huấn, học viên làm bài kiểm tra trắc nghiệm nhằm đánh giá chất lượng, mức độ tiếp thu bài. Kết quả, 100% học viên nắm được những kiến thức về kỹ thuật nuôi cá lồng hồ chứa. Khóa tập huấn là cơ hội để các học viên giao lưu, trao đổi và học tập kinh nghiệm giữa các cán bộ, cộng tác viên khuyến nông, các chủ mô hình.

ĐẶNG XUÂN TRƯỜNG

Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

TẬP HUẤN TOT QUẢN LÝ RỪNG BỀN VỮNG VÀ DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

Từ ngày 11 - 15/10/2014 tại thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Yên Bái tổ chức lớp tập huấn ToT với chủ đề “Quản lý rừng bền vững và dịch vụ môi trường rừng” cho 30 học viên đại diện là cán bộ khuyến nông, cộng tác viên khuyến nông của hai tỉnh Yên Bái và Phú Thọ.



Trong thời gian 5 ngày tập huấn, các học viên được trang bị các kiến thức cơ bản về: Quản lý rừng bền vững, chi trả dịch vụ môi trường rừng, chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn, kỹ thuật trồng một số loài cây trong rừng phòng hộ... Trong quá trình tập huấn các học viên đã tích cực tham gia đóng góp ý kiến và cùng nhau trao đổi, thảo luận. Các câu hỏi của học viên đã được giảng viên nhiệt tình giải đáp như: Đối tượng sử dụng dịch vụ và chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng, hình thức chi trả dịch vụ môi trường rừng, tiêu chuẩn chuyển hóa rừng gỗ nhỏ thành rừng gỗ lớn cho từng loài cây... Ngoài học lý thuyết, các học viên còn được tham quan thực tế mô hình quản lý bảo vệ rừng bền vững tại xã Thịnh Hưng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái và mô hình được chi trả dịch vụ môi trường rừng bởi Nhà máy Thủy điện Thác Bà.

Kết thúc khóa học, các học viên đều nắm vững được nội dung các chủ đề của khóa tập huấn. Học viên Lê Thị Hải Yến - Phó Trưởng phòng chuyển giao tiến bộ kỹ thuật thuộc Trung tâm Khuyến nông Yên Bái cho rằng: Chương trình tập huấn rất hữu ích và thiết thực đối với đội ngũ cán bộ, cộng tác viên khuyến nông, qua khóa tập huấn này các học viên trở về địa phương có thể hướng dẫn và tuyên truyền cho người dân về cách quản lý, phát triển rừng bền vững và hiệu quả.

LÂM ĐỒNG: HIỆU QUẢ MÔ HÌNH CHUỖI LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ RAU THEO HƯỚNG HỮU CƠ

Năm 2014, Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng xây dựng và triển khai mô hình “Chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ rau theo hướng hữu cơ” tại xã Xuân Thọ, thành phố Đà Lạt với diện tích thực hiện mô hình là 01 ha/05 hộ. Mục tiêu cụ thể của mô hình là sản phẩm rau sản xuất theo hướng hữu cơ đảm bảo chất lượng cao, an toàn cho người sử dụng và có thị trường tiêu thụ hết với giá cao. Hạn chế tối đa sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật hóa học góp phần xây dựng nền sản xuất rau bền vững và bảo vệ môi trường sinh thái. Đưa phương pháp canh tác mới gắn trách nhiệm của người sản xuất với chất lượng sản phẩm và môi trường sinh thái vào sản xuất.

Các loại rau trồng trong mô hình như súp lơ xanh 0,7 ha, súp Nova 0,2 ha, bó xôi 0,1 ha đều sinh trưởng, phát triển tốt, tỷ lệ sống cao đạt trung bình trên 95%. Năng suất các loại rau sản xuất theo hướng hữu cơ thấp hơn năng suất canh tác thông thường từ 20 - 30%, tuy nhiên giá bán ký hợp đồng tiêu thụ cao hơn 30 - 50% so với sản xuất thông thường. Do đó, hiệu quả kinh tế của mô hình sản xuất theo hướng hữu cơ vẫn cao hơn canh tác thông thường từ 10 - 20%.



Qua mô hình cho thấy, trong các loại rau triển khai thì rau bó xôi trồng trong nhà kính cho hiệu quả kinh tế cao nhất, từ khi làm đất đến khi thu hoạch khoảng 40 - 45 ngày, đạt lợi nhuận trên 9 triệu đồng/1.000 m². Hai loại rau còn lại trồng ngoài trời. Rau súp lơ xanh cho hiệu quả kinh tế cao hơn so với súp Nova. Cùng thời gian sinh trưởng khoảng 2,5 - 3 tháng nhưng rau súp lơ lợi nhuận cao gấp đôi so với súp Nova, đạt gần 15 triệu đồng so với gần 7,5 triệu đồng.

BÙI THỊ HẰNG

Trung tâm Khuyến nông Lâm Đồng

CTV

CÀ MAU: TẬP HUẤN KỸ THUẬT VẬN HÀNH, BẢO DƯỠNG MÁY CƠ GIỚI NÔNG NGHIỆP

Nhằm trang bị, nâng cao kiến thức, hiệu quả hoạt động và các kỹ năng sử dụng, vận hành, bảo dưỡng máy cơ giới trong sản xuất nông nghiệp, được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, từ ngày 08 - 11/10/2014, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Cà Mau đã tổ chức khóa tập huấn “Kỹ thuật vận hành, bảo dưỡng máy cơ giới nông nghiệp”.



Tham gia tập huấn có 30 nông dân đang hành nghề, là thành viên Tổ hợp tác dịch vụ cơ giới và nông dân có tiềm năng đầu tư máy cơ giới phục vụ cho sản xuất nông nghiệp của tỉnh. Qua 4 ngày tập huấn, các học viên được giới thiệu một số loại máy cơ giới phục vụ sản xuất nông nghiệp, kỹ thuật vận hành an toàn, cách bảo trì, bảo dưỡng và cách khắc phục các sự cố động cơ của các loại máy như: máy cày nhỏ, máy cày lớn, máy kéo, máy gặt đập liên hợp, máy phun thuốc.... Ngoài ra, học viên còn được thực hành trực tiếp trên máy gặt đập liên hợp Kubota DC-60 về thao tác vận hành máy, tháo và lắp ngăn sàng, kiểm tra bánh xích, kiểm tra lưới lồng đập và răng đập....

Anh Đệ, một nông dân ở xã An Xuyên có hơn 10 năm làm dịch vụ nông nghiệp cho biết: “Qua lớp tập huấn, tôi và nhiều người khác có thêm kiến thức, hiểu biết thêm về nguyên lý các loại máy nông nghiệp để áp dụng trực tiếp vào vận hành, cũng như sửa chữa máy, góp phần chủ động trong thời vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động máy móc”.

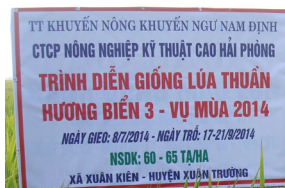
TRẦN NGỌC LÃM

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Cà Mau

NAM ĐỊNH: HỘI THẢO ĐẦU BỜ MÔ HÌNH TRÌNH DIỄN GIỐNG LÚA HƯƠNG BIỂN 3

Vụ mùa năm 2014, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư (KNKN) Nam Định phối hợp với Công ty Cổ phần Nông nghiệp kỹ thuật cao Hải Phòng xây dựng mô hình trình diễn giống lúa Hương Biển 3 tại Hợp tác xã Xuân Kiên, xã Xuân Kiên, huyện Xuân Trường.

Ngày 06/10/2014, Trung tâm KNKN Nam Định phối hợp với Công ty Cổ phần Nông nghiệp kỹ thuật cao Hải Phòng tổ chức hội thảo đầu bờ nhằm kiểm tra, đánh giá kết quả mô hình. Hương Biển 3 là giống lúa thuần do Công ty Cổ phần Nông nghiệp kỹ thuật cao Hải Phòng chọn tạo, được công nhận và cho sản xuất thử từ tháng 9 năm 2013. Đây là một giống lúa thuần, cảm ôn, có thời gian sinh trưởng ngắn hơn BC15, dạng hình gọn, cứng cây, lá dày đứng, màu lá xanh bền đến cuối vụ. Độ thuần đồng ruộng khá, trở thoát cỏ bông không bị áp bẹ, dạng hình bông to nhiều hạt; hạt thon nhỏ, vỏ trấu màu vàng sáng, tỷ lệ lép thấp hơn BC15. Ông Vũ Nam Hà - Chủ nhiệm Hợp tác xã Nông nghiệp Trực Tỉnh, Trực Ninh nhận xét: “Hương Biển 3 chống đổ tốt, không bị bạc lá, bộ lá xanh vàng rất cứng, khô vẫn cứng nhẹ và đặc biệt không bị đạo ôn cổ bông như ruộng đối chứng BC15, năng suất cũng không kém BC15 - giống chủ lực trong cơ cấu giống vụ mùa của HTX Trực Tỉnh”.



Phát biểu tại Hội nghị tổng kết, ông Đào Viết Tâm - Giám đốc Trung tâm KNKN Nam Định nhấn mạnh: “Hương Biển 3 là giống lúa chất lượng, có triển vọng để bổ sung vào cơ cấu giống đại trà của Nam Định đặc biệt là vụ mùa. Đề nghị Công ty Cổ phần Nông nghiệp kỹ thuật cao Hải Phòng tiếp tục xây dựng mô hình vụ xuân 2015 với quy mô lớn hơn để khẳng định tiềm năng, năng suất và chất lượng của giống”.

PHẠM THU HUYỀN

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Nam Định

DIỆN BIÊN: TẬP HUẤN KỸ THUẬT CHĂN NUÔI GIA CẦM SINH SẢN AN TOÀN SINH HỌC



Học viên lớp tập huấn tham quan mô hình sản xuất gà giống ở xã Pom Lót, huyện Điện Biên

Được sự hỗ trợ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, vừa qua tại thành phố Điện Biên Phủ, Trung tâm Khuyến nông Điện Biên đã tổ chức khóa tập huấn ToT về “Kỹ thuật chăn nuôi gia cầm sinh sản an toàn sinh học”. Tham gia tập huấn có 30 học viên là cán bộ khuyến nông các trạm khuyến nông và khuyến nông viên cơ sở thuộc các huyện Điện Biên Đông, Điện Biên, Mường Chà, Tuần Giáo, Mường Ảng và thành phố Điện Biên Phủ.

Qua 5 ngày tập huấn, các học viên được học tập và chia sẻ các nội dung: Điều kiện đảm bảo an toàn sinh học cho gia cầm; giới thiệu giống và kỹ thuật chọn giống, thức ăn và chuồng trại chăn nuôi gà; kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng gà sinh sản qua các giai đoạn, kỹ thuật ấp trứng gia cầm, vệ sinh và phòng trừ dịch bệnh trong chăn nuôi gia cầm sinh sản. Ngoài học lý thuyết các học viên được thực hành tiêm phòng cho vật nuôi, phối trộn thức ăn cho gà ở các giai đoạn và được tổ chức đi tham quan thực tế cơ sở chia sẻ kinh nghiệm tại mô hình sản xuất gà giống ở xã Pom Lót và xã Sam Mứn, huyện Điện Biên.

Khóa học giúp học viên củng cố, bổ sung kiến thức về kỹ thuật chăn nuôi gia cầm sinh sản để tự tin hơn trong công tác hướng dẫn bà con nông dân tại cơ sở, phát huy tiềm năng lợi thế chăn nuôi gia cầm sinh sản một cách bền vững có hiệu quả.

NGUYỄN CHUNG

Trung tâm Khuyến nông Điện Biên

THỪA THIÊN HUẾ: TẬP HUẤN ToT HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG PHẦN MỀM TRONG CHĂN NUÔI ĐẠI GIA SÚC NHẪM GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Từ ngày 07 - 10/10/2014, tại thành phố Huế, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTTN tỉnh Thừa Thiên Huế tổ chức khóa tập huấn ToT về “Hướng dẫn sử dụng phần mềm trong chăn nuôi đại gia súc và kỹ thuật chăn nuôi đại gia súc nhằm giảm phát thải khí nhà kính” cho 20 học viên là những kỹ thuật viên, cán bộ khuyến nông, chủ trang trại chăn nuôi đại gia súc với số lượng lớn của tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Trị, thành phố Hồ Chí Minh.



TS. Hạ Thúy Hạnh - PGĐ. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia cùng các giảng viên, học viên chụp ảnh lưu niệm tại lớp tập huấn

Trong thời gian tập huấn, học viên được giảng viên truyền đạt các nội dung quan trọng về: Mục đích, vai trò của việc ứng dụng phần mềm trong chăn nuôi đại gia súc; cách cài đặt phần mềm; phương pháp lập khẩu phần thức ăn chăn nuôi nhằm giảm phát thải khí nhà kính... Ngoài ra, học viên được đi tham quan thực tế tại Trại Chăn nuôi bò thịt ở thị xã Hương Thủy. Tại đây, học viên được chia thành 4 nhóm và tham gia thảo luận theo nhóm các nội dung về từng khẩu phần ăn và đánh giá khi đưa vào phần mềm ứng dụng, các học viên được trực tiếp thực hành cách xử lý rơm bằng cách ủ ure và vôi để cho bò ăn, giúp đàn bò tăng trọng nhanh và giảm phát thải khí metan.

Sau khóa học, học viên sẽ là những tuyên truyền viên giúp người dân tiếp cận và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đưa công nghệ hiện đại vào chăn nuôi đại gia súc, giúp giảm chi phí thức ăn nhưng vẫn đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng và đảm bảo vệ sinh môi trường, hướng chăn nuôi phát triển theo hướng tiên tiến hiện đại và bền vững.

KIM OANH

Trạm Khuyến nông lâm ngư Quảng Điền,
Thừa Thiên Huế

THÁI BÌNH: TẬP HUẤN CÁC BIỆN PHÁP THÍCH ỨNG VÀ GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TRONG TRỒNG TRỌT

Vừa qua, Trung tâm Khảo nghiệm Khuyến nông Khuyến ngư (KNKNKN) Thái Bình đã tổ chức khóa tập huấn “Các biện pháp thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu trong trồng trọt” từ nguồn kinh phí của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia.



Tham gia tập huấn có 36 học viên là các cán bộ của Trung tâm KNKNKN Thái Bình, khuyến nông viên cơ sở các huyện trong tỉnh và các cán bộ khuyến nông đến từ 2 tỉnh Hải Dương và Hưng Yên. Giảng viên giảng dạy khóa tập huấn đến từ Viện Môi trường Nông nghiệp, có nhiều kinh nghiệm trong vấn đề môi trường và biến đổi khí hậu. Nội dung của khóa tập huấn bao gồm 3 chuyên đề chính: Hiện trạng tác động của biến đổi khí hậu và các ảnh hưởng của trồng trọt tác động đến biến đổi khí hậu; Các biện pháp thích ứng và giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu; Một số mô hình thích ứng và giảm nhẹ tác động biến đổi khí hậu trong trồng trọt nói riêng, sản xuất nông nghiệp nói chung.

Trong 5 ngày tập huấn, các học viên tích cực tham gia trao đổi kiến thức và chia sẻ kinh nghiệm, học viên đã được trang bị những kiến thức cơ bản, cũng như hiểu biết một số khái niệm về biến đổi khí hậu, các kịch bản và giải pháp thích ứng, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu trong trồng trọt. Với kiến thức đã được học, học viên là những người tuyên truyền cho bà con nông dân về biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu trong giai đoạn hiện nay.

NGUYỄN THANH TỊNH

Trung tâm Khảo nghiệm Khuyến nông Khuyến ngư
Thái Bình

PHÚ THỌ: TẬP HUẤN NGOÀI MÔ HÌNH VỀ CHĂN NUÔI GÀ THẢ VƯỜN AN TOÀN SINH HỌC

Nhằm chuyển đổi cơ cấu vật nuôi ở một số địa phương thực hiện chương trình nông thôn mới, từ nguồn kinh phí của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, năm 2014, Trung tâm Khuyến nông Phú Thọ đã triển khai mô hình “Chăn nuôi gà thả vườn an toàn sinh học” tại xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh.

Sau 2 tháng thực hiện mô hình cho thấy, giống gà Ri lai nuôi thả vườn sinh trưởng phát triển rất tốt, trọng lượng bình quân của gà mái đạt 1,25 kg/con, gà trống đạt 1,47 kg/con. Để tuyên truyền nhân rộng mô hình ra nhiều địa phương trong tỉnh, vừa qua Trung tâm Khuyến nông Quốc gia phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Phú Thọ tổ chức tập huấn ngoài mô hình cho 30 học viên là cán bộ khuyến nông cơ sở và cộng tác viên khuyến nông của các xã trong huyện Phù Ninh về “Kỹ thuật chăn nuôi gà thả vườn theo hướng an toàn sinh học”. Tại khóa tập huấn, các học viên đã được bồi dưỡng kiến thức về kỹ thuật chăm sóc và phòng trị bệnh cho gà; được giới thiệu một số giống gà, chuẩn bị chuồng trại, khu vực thả phù hợp với phương thức thả vườn an toàn sinh học. Ngoài ra, học viên được đi tham quan thực tế tại mô hình đang triển khai tại xã Phù Ninh. Tại đây, giảng viên hướng dẫn học viên cách mổ khám, xem bệnh tích ở gà, so sánh các biểu hiện bệnh tích ở gà ốm với gà khỏe.



Giảng viên hướng dẫn cách mổ khám, xem bệnh tích ở gà

Khóa tập huấn đã đáp ứng nhu cầu của các cán bộ làm công tác khuyến nông. Đây là cơ sở để tuyên truyền mô hình nhân ra diện rộng ở nhiều địa phương trong tỉnh.

MINH HIỀN

Trung tâm Khuyến nông Phú Thọ

Hiện nay, làm giàu từ rừng đã trở thành một phong trào phát triển sâu rộng ở nhiều địa phương trong cả nước, trong đó có Quảng Ninh. Là tỉnh có ngành công nghiệp phát triển nên nhu cầu về gỗ trên địa bàn là rất lớn. Tuy nhiên, việc trồng rừng trong tỉnh chủ yếu là quảng canh, hiệu quả kinh tế thấp. Để nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng, trong những năm qua Tỉnh ủy, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã đề ra nhiều giải pháp trong việc phát triển trồng rừng thông qua các mô hình cụ thể. Trong đó có mô hình trồng rừng thâm canh keo tai tượng được Trung tâm Khuyến nông Quốc gia triển khai từ năm 2012 tại 3 địa điểm là xã Quảng Đức (huyện Hải Hà), xã Điền Xá (huyện Tiên Yên) và xã Thủy An (huyện Đông Triều) với diện tích 70 ha.

Để mô hình được triển khai đúng tiến độ và đạt kết quả cao, các cán bộ của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia đã hướng dẫn kỹ thuật cho bà con từ khâu chọn giống, làm đất, bón phân và chăm sóc bảo vệ rừng cho đến khi khai thác. Mô hình được chia thành 2 giai đoạn: Năm thứ nhất (2012) thực hiện trồng mới 70 ha. Thực hiện công tác đào tạo, tập huấn kỹ thuật cho 75 hộ tham gia và đào tạo nhân rộng cho 80 hộ ngoài mô hình thuộc 2 huyện Hoàn Bồ và Vân Đồn. Sang năm 2013, tiếp tục thực hiện chăm sóc diện tích rừng đã trồng, duy trì công tác bảo vệ rừng, thực hiện sơ kết mô hình; tổ chức hội thảo đầu bờ với sự tham gia của 100 người tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Mô hình đã cung cấp cho các hộ dân tham gia 127.820 cây giống và 23.240 kg phân bón NPK. Trong đó, nhà nước hỗ trợ 100% chi phí cây giống và 50% chi phí phân bón. Qua chăm sóc



QUẢNG NINH:

Hiệu quả từ mô hình trồng thâm canh KEO TAI TƯỢNG

và theo dõi cho thấy, cây keo đã bắt đầu sinh trưởng và phát triển tốt, tỷ lệ sống đạt trên 95%, chiều cao trung bình đạt 2 m, đường kính trung bình đạt 2 cm. Bước sang năm thứ 2, cây keo đã bắt đầu sinh trưởng và phát triển nhanh, chiều cao trung bình đạt 3,0 - 5,5 m; đường kính trung bình đạt 4 - 5 cm. Dự kiến, sau 5 năm cây keo sẽ cho thu hoạch với sản lượng đạt trên 120 m³/ha.

Ông Nông Văn Kiên - cán bộ Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Tiên Yên cho biết, việc triển khai thực hiện mô hình bước đầu đã góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong vùng dự án về kỹ thuật trồng thâm canh cây keo, hướng tới kỹ thuật trồng thâm canh các cây gỗ lớn, phục vụ cho công nghiệp chế biến gỗ. Cùng với đó, các buổi hội thảo, tập huấn đã giúp người dân hiểu rõ hơn về kỹ thuật chăm sóc rừng trồng cây phân tán thâm canh nói chung, keo tai tượng nói riêng đạt hiệu quả kinh tế cao nhất.

Hiện nay, xu hướng trồng rừng thâm canh keo tai tượng cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy chế biến gỗ đang được nhiều địa phương trong tỉnh tập trung phát triển nhằm khai thác ngày càng hiệu quả tiềm năng của rừng.

Với kết quả ban đầu đạt được, mô hình trồng được đánh giá là cơ sở cho việc ứng dụng và nhân rộng sản xuất theo hướng trồng cây lâm nghiệp với mục đích trồng rừng tập trung quy mô lớn. Mô hình đã góp phần giúp người dân địa phương mạnh dạn sản xuất kinh doanh trên đất rừng theo phương thức thâm canh, tạo công ăn việc làm ổn định, tăng thu nhập góp phần xóa đói giảm nghèo bền vững cũng như nâng cao năng suất và chất lượng rừng trồng. ■

NGUYỄN THỊ THÚY HÀ

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư
Quảng Ninh

Khánh Hòa:

Nuôi tôm trên ruộng muối

Những năm qua, diêm dân ở phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa không chỉ độc canh làm muối mà còn luân canh nuôi tôm sú, tôm thẻ chân trắng trên ruộng muối khi vụ muối kết thúc...

Phường Ninh Hải là địa phương có điều kiện phù hợp với nghề làm muối. Thế nhưng, mấy năm nay, giá muối bấp bênh khiến đời sống diêm dân gặp nhiều khó khăn. Không những vậy, nghề muối chỉ làm được vào mùa nắng; các tháng còn lại, diêm dân phải bươn chải với nhiều nghề khác nhau. Trước thực trạng đó, tận dụng những ruộng muối để hoang vào mùa mưa, nhiều diêm dân ở phường Ninh Hải đã mạnh dạn nuôi tôm trên ruộng muối.

Ông Trần Minh Hoàng ở tổ dân phố Đông Hà - một trong những hộ nuôi tôm trên ruộng muối cho biết, nhiều năm qua, gia đình ông chỉ có nghề làm muối. Để tăng thêm thu nhập cho gia đình, từ năm 1995, sau khi đi học tập kinh nghiệm ở một số nơi đầu tư luân canh nuôi tôm trên ruộng muối mang lại hiệu quả kinh tế cao nên ông tận dụng 0,7 ha ruộng muối của gia đình bỏ hoang vào mùa mưa để nuôi tôm. Vụ nuôi năm trước, ông thu lãi gần 50 triệu đồng. Năm nay, ông đang thả nuôi gần 5 vạn con tôm, ông Hoàng cho hay: “Nuôi tôm trên ruộng muối ít tốn kém hơn, ao đĩa có sẵn, chỉ cần lấy nước vào và thả tôm. Chúng tôi nuôi tôm theo hình thức luân canh nên chi phí đầu tư ít, rủi ro cũng thấp hơn”.

Khi phong trào nuôi tôm trên ruộng muối mới hình thành, cả phường Ninh Hải chỉ có vài hộ áp dụng. Thế nhưng, đến nay, đã có khoảng 2/3 diện tích làm muối được khai thác để nuôi tôm vào mùa mưa (tổng diện tích hơn 15 ha) với năng suất đạt khoảng 1 - 1,2 tấn/ha đối với tôm sú, 4 - 5 tấn/ha đối với tôm thẻ chân trắng. Với giá tôm sú hiện nay khoảng 150.000 đồng/kg, tôm thẻ chân trắng khoảng 80.000 đồng/kg, người nuôi tôm có thể có thu nhập khá từ việc đầu tư này. Hộ nuôi tôm thành công có thể thu lãi hơn 100 triệu đồng/ha.

Ông Trần Tấn Thịnh - cán bộ phụ trách khuyến nông khuyến ngư phường Ninh Hải cũng nuôi tôm thẻ chân trắng trên ruộng muối chia sẻ: “Với kinh nghiệm nhiều năm nuôi tôm trên ruộng muối, người dân chỉ nên đầu tư 1 vụ tôm/năm; chỉ nên thả nuôi vào khoảng cuối tháng 8, đầu tháng 9 hàng năm. Sau 3 - 4 tháng nuôi, nếu tôm đã đến kích cỡ thu hoạch thì phải thu sớm để tránh thiệt hại do mưa bão. Người dân cũng nên thả tôm với mật độ vừa phải, chỉ nên thả nuôi mật độ 40 - 50% so với vụ nuôi tôm chính. Nếu việc nuôi tôm suôn sẻ, lợi nhuận sẽ cao gấp nhiều lần so với làm muối”. Theo tính toán của ông Thịnh, nếu thành công ở vụ nuôi này, với 30 vạn con tôm thẻ chân trắng được thả nuôi trên 0,5 ha ruộng muối sẽ thu khoảng 3 tấn tôm thương phẩm, trừ chi phí đầu tư 60 triệu đồng, ông sẽ thu lãi hàng trăm triệu đồng.

Cũng như Ninh Hải, các địa phương khác như: Ninh Diêm, Ninh Thủy, Ninh Thọ... cũng có nhiều hộ nuôi tôm trái vụ trên ruộng muối. Tuy nhiên, điều khiến nhiều diêm dân lo lắng là việc thả nuôi trái vụ thường xảy ra nhiều rủi ro. Bởi vào mùa mưa, độ mặn, độ pH... không ổn định. Môi trường không thuận lợi khiến tôm dễ bị sốc và chết. Theo kinh nghiệm của ông Thịnh, ông Hoàng..., tôm nuôi trong mùa mưa thường có tỷ lệ hao hụt khá cao, trung bình lên đến 40 - 50%, có nhiều vụ nuôi diêm dân bị thua lỗ do tôm chết vì sốc thời tiết. Để nuôi tôm trái vụ đạt hiệu quả, người nuôi nên thả giống mật độ thưa và phải thường xuyên theo dõi môi trường nước, các chỉ tiêu lý hóa, nhiệt độ nước... thật nghiêm ngặt để có biện pháp xử lý thích hợp.

Thiết nghĩ, trong việc nuôi tôm luân canh trên ruộng muối, ngoài kinh nghiệm được tích lũy, người nuôi rất cần sự quan tâm hỗ trợ từ phía cơ quan chức năng, nhất là vấn đề kỹ thuật. Qua đó, giúp diêm dân nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống khi nghề muối gặp nhiều khó khăn. ■

ĐÌNH LÂM

Thanh Hóa: MÔ HÌNH CHUYỂN ĐỔI TRỒNG ĐẬU XANH GIỐNG MỚI ĐẠT HIỆU QUẢ



Mô hình chuyển đổi trồng đậu xanh vụ hè thu cho hiệu quả cao tại xã Nga Hải, huyện Nga Sơn

Với mục tiêu chuyển đổi một số cây trồng kém hiệu quả trên vùng đất không chủ động tưới tiêu tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh, năm 2014, Trung tâm Khuyến nông Thanh Hoá triển khai mô hình “Chuyển đổi cơ cấu cây trồng hợp lý trên vùng đất không chủ động tưới tiêu” tại 3 xã Công Liêm (huyện Nông Cống), xã Nga Hải (huyện Nga Sơn) và xã Quang Lộc (huyện Hậu Lộc).

Mô hình được thực hiện với quy mô 5 ha/điểm, cùng với sự tham gia của 60 hộ nông dân. Cơ cấu cây trồng được chuyển đổi là trồng đậu xanh vụ hè thu và lạc vụ thu đông, mục đích chuyển đổi

một số cây trồng kém hiệu quả đang gieo trồng tại địa phương như ngô, vừng, rau vụ đông các loại. Để mô hình triển khai thuận lợi, các hộ tham gia đã được hỗ trợ 100% về giống, 30% vật tư phân bón và tập huấn kỹ thuật trước khi triển khai mô hình.

Sau 1 vụ chuyển đổi, trồng đậu xanh giống mới ĐX208 trong vụ hè thu đã cho kết quả khả quan. Tại xã Công Liêm, năng suất trung bình đạt 75 kg/sào, cao nhất trong 3 điểm, cá biệt có hộ năng suất đạt 80 - 85 kg/sào. Tại xã Quang Lộc, năng suất trung bình đạt 72,5 kg/sào. Riêng xã Nga Hải mặc dù sau gieo gặp mưa to liên tục kéo dài, nhiều

diện tích đậu bị chết do ngập úng, mật độ khuyết lớn, tuy nhiên năng suất trung bình cũng đạt 50 - 55 kg/sào.

Thành công bước đầu của mô hình đã tạo sự phấn khởi cho đông đảo các hộ tham gia mô hình, thuyết phục bà con tiếp tục thực hiện vụ chuyển đổi vụ thứ 2 bằng gieo trồng lạc giống mới KT10 trong vụ thu đông. Hiện tại cây lạc đang ở thời kỳ 6 - 7 lá, sinh trưởng phát triển tốt, phân cành mạnh, sạch sâu bệnh, đây là điều kiện thuận lợi để đánh giá hiệu quả của mô hình trong vụ tiếp theo ■

TRỊNH HÀ

Trung tâm Khuyến nông Thanh Hóa

Bình Định:

HIỆU QUẢ BƯỚC ĐẦU CỦA máy cuốn rơm

Hiện nay nhu cầu sử dụng rơm rạ của người dân làm thức ăn dự trữ cho trâu bò và trồng nấm đang có xu hướng tăng lên. Trong khi đó, đa số diện tích thu hoạch được sử dụng bằng máy gặt đập liên hợp, làm cho rơm rạ nát, khó thu gom bằng phương pháp thủ công. Các hộ chăn nuôi và trồng nấm hiện nay có nhu cầu sử dụng rơm đều phải trả chi phí cao do phải thu hoạch bằng tay và thu gom rơm bằng tay. Đa số rơm rạ bằng máy gặt đập liên hợp bị bỏ không trên đồng ruộng hoặc đốt bỏ.

Với mục đích tận dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, áp dụng máy móc vào các hoạt động thu hoạch và sau thu hoạch, Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Bình Định đã đề xuất xây dựng mô hình máy cuốn rơm triển khai tại Hợp tác xã Nông nghiệp (HTXNN) Phước Hưng nhằm phục vụ nhu cầu của bà con nông dân, đồng thời làm mô hình điểm để nhân rộng cho các địa phương khác.



Bảng hạch toán kinh tế từ 1 ha rơm cuộn

Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Giá trị (đồng)
1. Chi phí:				1.948.000
Tiền mua rơm trên ruộng	sào	20	50.000	1.000.000
Chi phí vận chuyển rơm về kho	chuyến	2	250.000	500.000
Lương - công người lái máy cày	cuộn	200	500	100.000
Nhiên liệu máy cày	cuộn	200	1.000	24.000
Dây cuốn (dây đay 16LBS - 3 yarn)	cuộn	200	1.000	24.000
Vật tư phụ tiêu hao				100.000
Công người phụ lái - nhật rơm	cuộn	200	500	100.000
2. Doanh thu:	cuộn	200	30.000	6.000.000
3. Lợi nhuận:				6.000.000 đồng - 1.948.000 đồng = 4.052.000 đồng

Vụ đông xuân, do máy cuốn rơm về muộn sát ngày thu hoạch nên HTXNN không chủ động được trong việc thu mua rơm tại ruộng của bà con nông dân, vì các chủ rơm ở Nhơn Tân, Nhơn Thọ đã thuê người gom rơm trước đó, Hợp tác xã chỉ mua được 20 sào (01 ha), mỗi sào cuốn được 10 cuộn rơm. Tổng số được 200 cuộn, đều đã được bán hết với giá 30.000 đồng/cuộn.

Như vậy :

Với 1 ha cuốn rơm, HTXNN Phước Hưng đã thu 4.052.000 đồng. Nếu diện tích thu gom rơm đảm bảo và nhiều hơn thì sẽ có hiệu quả kinh tế cao hơn. Do đây là vụ đầu tiên vừa tập huấn kỹ thuật vừa tập sự thực hành và chưa có kinh nghiệm về phát triển thị trường nên lượng rơm thu gom chưa được nhiều và chưa kịp thời.

Ngày 25/6/2014, lần đầu tiên nông dân Nhơn An đã thu hoạch nấm rơm làm từ rơm cuộn với sản lượng cao hơn rơm bó 30% (hai loại rơm làm cùng diện tích, cùng ngày, cùng khối lượng rơm như nhau). Kết quả của mô hình đã giúp bà con nông dân có thêm sự lựa chọn mới cho nghề trồng nấm của mình. Đồng thời kết quả này cũng là cơ sở để chứng minh rằng rơm cuộn hoàn toàn sử dụng tốt trong chăn nuôi và trồng nấm.

Trong tương lai, khi nông dân Bình Định đều biết sử dụng rơm cuộn một cách rộng rãi thì thu nhập của bà con sẽ cao hơn, môi trường sống không còn ô nhiễm vì khói bụi bởi đốt rơm rạ trên đồng ruộng sau thu hoạch ■

VÕ NGUYỄN BÍCH THÙY

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư
Bình Định

BÌNH LƯ (LAI CHÂU): XÃ ĐIỂN HÌNH TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI



Nằm ngay cạnh thị trấn Tam Đường, nơi trung tâm kinh tế chính trị văn hóa - xã hội của huyện, xã Bình Lư có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội với trên 665 ha diện tích đất gieo trồng cây lương thực có hạt; 87 ha cây công nghiệp, 220 ha dong riềng và trên 2000 ha rừng, diện tích trồng cây ăn quả, ao nuôi trồng thủy sản... Ngoài ra, Bình Lư còn có tiềm năng trong khai thác khoáng sản và du lịch, đây là những lợi thế rất lớn để xã chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Trong quá trình xây dựng nông thôn mới (NTM), xã Bình Lư cũng gặp không ít khó khăn, bởi đây là nhiệm vụ với các tiêu chí hoàn toàn mới đối với ban lãnh đạo và nhân dân trong xã, hệ thống văn bản hướng dẫn chưa đầy đủ kịp thời, cán bộ xã phải vừa làm vừa học hỏi, do đó không tránh khỏi lúng túng trong công tác chỉ đạo điều hành. Song, với sự đồng thuận nhất trí cao của toàn thể cán bộ, nhân dân trong xã, ngay sau khi Đề án quy hoạch chung xây dựng NTM đến năm 2020 của xã được phê duyệt, xã Bình Lư đã khẩn trương thành lập Ban

chỉ đạo thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

Ông Hoàng Xuân Huệ, Bí thư Đảng ủy xã Bình Lư cho biết: Để nhân dân hiểu rõ vấn đề này, xã đã tăng cường, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, cán bộ xã phối hợp cùng các trưởng thôn, bản, người có uy tín trong cộng đồng, xuống từng bản phổ biến, phân tích cho từng hộ dân hiểu được chủ trương, lợi ích của chương trình, từ đó bà con các dân tộc trong xã chủ động, tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của trong quá trình triển khai thực hiện.

Sau 3 năm triển khai, đến nay xã Bình Lư đã đạt được 18/19 tiêu chí. Hệ thống thủy lợi của xã được kiên cố hóa với tổng chiều dài 18,45 km; 17/17 bản có điện lưới quốc gia với 98% số hộ được sử dụng điện; cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục được quan tâm đầu tư xứng đáng, 4/5 trường học các cấp có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia; nhà văn hóa và khu thể thao của xã được xây dựng với tổng mức đầu tư 2,561 tỷ đồng; 15/17 bản của xã được kết nối Internet.

Trong thực hiện tiêu chí số 9 về nhà ở dân cư, lãnh đạo xã Bình Lư đã có cách làm sáng tạo, để thực hiện mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát, xã đã đề nghị Ngân hàng Nông nghiệp cho 30 hộ còn nhà tranh tre vách nửa mỗi hộ vay 20 triệu đồng, được hỗ trợ lãi suất trong 3 năm. Với sự giúp đỡ của anh em họ hàng và bà con trong bản về ngày công, 30 hộ đã làm xong nhà ở. Để các hộ này có điều kiện vươn lên thoát nghèo, xã định hướng phát triển kinh tế cho họ bằng cách hỗ trợ giống cây dong riềng và đảm bảo đầu ra cho sản phẩm. Với cách làm này, 100% nhà tranh tre, vách nửa của xã đã được xóa bỏ.

Về tiêu chí thu nhập, trong những năm qua, Đảng ủy, chính quyền xã Bình Lư tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, thâm canh tăng vụ, khai thác triệt để quỹ đất có thể đưa vào sản xuất. Kết hợp đầu tư xây dựng, sửa chữa với quản lý khai thác hiệu quả các công trình thủy lợi. Thực hiện tốt công tác khuyến nông, các giống lúa mới chất lượng như Sóng Cù, Bắc

Thơm, Hương Thơm... đã được xã chỉ đạo gieo cấy 242 ha, năng suất bình quân đạt 57 tạ/ha. Đến nay ngoài diện tích ngô xuân hè chính vụ thì ngô vụ thu, thu đông cũng ngày càng được mở rộng, các giống ngô mới năng suất cao được đưa vào gieo trồng như CP333, CP999, CP989..., năng suất bình quân đạt 44,75 tạ/ha, sản lượng đạt 619 tấn. Theo đó, thu nhập bình quân của người dân trong xã cũng tăng lên năm sau cao hơn năm trước, năm 2010 đạt 8,5 triệu đồng/người/năm; năm 2012 đạt 14,5 triệu đồng/người/năm; năm 2013 đạt 17,5 triệu đồng/người/năm. Như vậy, hoàn thành tiêu chí về thu nhập cũng đồng thời kéo theo tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm xuống còn 102 hộ tương đương 9,75%. Xã có 12/17 bản được công nhận đạt bản làng văn hóa, chiếm 70,6%.

Đến thời điểm này còn duy nhất tiêu chí môi trường với 5 yếu tố thì xã đã thực hiện được 3 đó là: Nước sinh hoạt hợp vệ sinh, quy hoạch nghĩa trang và không có các hoạt động làm ảnh hưởng đến môi trường. Còn 2 yếu tố chưa thực hiện được là các cơ sở sản xuất kinh doanh phải đảm bảo vệ sinh môi trường; nước thải, chất thải phải được thu gom xử lý theo quy định. Bình Lư đang tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện, xã đã thành lập tổ thu gom rác thải, tổ điều tiết nước sinh hoạt; ký hợp đồng với công ty môi trường hàng tuần đến thu gom rác thải...

Với sự quyết tâm của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân trong xã, Bình Lư vững bước phát triển và sẽ trở thành xã đầu tiên của tỉnh Lai Châu hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

NGUYỄN THỊ LUYỆN

Trung tâm Khuyến nông Lai Châu

MÔ HÌNH TRỒNG HỢ

giúp nông dân vươn lên thoát nghèo

Thị trấn Nàng Mau là trung tâm của huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang nên phát triển mạnh về thương mại và dịch vụ. Diện tích đất nông nghiệp chỉ khoảng 451 ha nhưng hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn chiếm vị trí khá quan trọng, đã giúp nhiều bà con nông dân tăng thu nhập vươn lên thoát nghèo.

Thị trấn Nàng Mau có hệ thống thủy lợi khá hoàn chỉnh, chủ động trong khâu bơm tưới, rất thuận lợi cho phát triển sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, nhiều mô hình sản xuất hiệu quả ngày càng phát triển và nhân rộng. Điển hình là mô hình trồng hẹ của anh Nguyễn Văn Tánh ở ấp 4, anh cho biết:

"Gia đình tôi hiện có 1.000 m² đất trồng hẹ, đã nhiều năm gắn bó với cây hẹ. Là loài cây dễ trồng, ít vốn mà thu nhập cao, ổn định, hơn nữa cây hẹ lại cho thu hoạch quanh năm. Với giá trên 5.000 đồng/kg thì nông dân trồng hẹ đã có lãi. Hiện nay giá hẹ thương phẩm khoảng 7.000 đồng/kg. Nhờ trồng hẹ mà cuộc sống của gia đình không còn khó khăn, vươn lên khá giả, con cái được ăn học đến nơi đến chốn".

Theo tính toán của bà con nông dân trồng hẹ, sau hai tháng trồng có thể cho thu hoạch lần đầu với năng suất chỉ đạt 700 kg/1.000 m², nhưng các lần sau thì năng suất tăng cao khoảng hơn 1 tấn/1.000 m². Sau đó, cứ 1 tháng thu hoạch 1 lần, mỗi năm thu hoạch khoảng 7 - 8 lần nên người trồng cây hẹ cả năm đều có nguồn thu nhập ổn định.

Theo anh Nguyễn Văn Tánh, nếu so sánh một công đất (1.000 m²) trồng lúa thì không thể trang trải đủ chi phí cho gia đình có 3 thành viên, nhưng nếu trồng hẹ thì có



Anh Tánh chăm sóc liếp hẹ của gia đình

thể thoát nghèo, trồng hẹ sẽ cho lợi nhuận cao gấp 3 - 4 lần so với trồng lúa. Cây hẹ rất thích hợp với nhiều vùng đất, nhất là đất hơi cao và tơi xốp. Để hẹ sinh trưởng và phát triển tốt, nên sử dụng các loại phân hữu cơ, tro trấu, mỗi năm mua một hoặc hai ghe để rải cho hẹ nhất là lúc mới xuống giống để đất tơi xốp. Trồng hẹ ít gặp rủi ro về sâu bệnh, đầu ra ổn định.

Hiện nay, mô hình trồng hẹ được nhiều bà con nông dân trong vùng quan tâm phát triển và được xem là mô hình canh tác hấp dẫn, cho lợi nhuận cao giúp nông dân thoát nghèo. Thời gian tới Trạm Khuyến nông Khuyến ngư huyện Vị Thủy sẽ phối hợp với chính quyền địa phương để tuyên truyền mô hình này, đồng thời tổ chức nhiều cuộc hội thảo, tập huấn kỹ thuật trồng cây hẹ để giúp bà con nông dân quản lý tốt, canh tác theo hướng an toàn nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường hiện nay.

LÊ THỊ NGỌC HÙNG

Trạm Khuyến nông Khuyến ngư
Vị Thủy, Hậu Giang

Kinh nghiệm

NUÔI TÔM CÔNG NGHIỆP

KHÔNG SỬ DỤNG KHÁNG SINH ĐẠT HIỆU QUẢ CAO Ở NINH THUẬN

Đó là mô hình của anh Nguyễn Ngọc Toàn, thôn Hòa Thạnh, xã Ninh Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Anh chia sẻ: Trong 10 năm nuôi tôm, thì 5 năm anh nuôi tôm thẻ chân trắng theo hình thức công nghiệp. Với diện tích 6 ha, tháng cũng có mà thua cũng không tránh khỏi, tất nhiên phần thắng nhiều hơn, nhưng rủi ro vẫn luôn đe dọa. Năm 2014 được sự hướng dẫn của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, anh áp dụng mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng công nghiệp theo Quy phạm VietGAP, diện tích áp dụng 2 ha. Sau khi tập huấn, anh nhận thức được 4 nội dung quan trọng của nuôi theo VietGAP là: An toàn thực phẩm; An toàn dịch bệnh; An toàn môi trường; An sinh xã hội. Từ kiến thức đã được tập huấn, anh đã tuân thủ đúng quy trình và không sử dụng kháng sinh, hóa chất trong suốt quá trình nuôi tôm. Chúng tôi xin giới thiệu kinh nghiệm nuôi tôm công nghiệp không sử dụng kháng sinh của anh Toàn để bà con tham khảo:

Bước 1: Chuẩn bị nước vào ao lắng (ao lót bạt)

Sau khi đã chuẩn bị ao chu đáo (tháo cạn, rửa sạch bạt, phơi khô, khử trùng), chằng lưới ngăn chim và lưới ngăn cua, công, cáy... lấy nước vào qua túi lọc bằng vải dày nhằm loại bỏ ấu trùng (chờ con nước sạch mới lấy). Dùng ClO_2 để khử trùng nước, liều lượng 2 kg/1.000 m³ nước, quạt nước liên tục trong 1 ngày rồi dùng tiếp BKC, liều lượng 2 lít/1.000 m³ nước, 2 ngày sau dùng vôi (CaCO_3) liều lượng 70 kg/1.000 m³, hòa tan té xuống ao để ổn định pH. Dùng EDTA liều lượng 5 kg/1.000 m³ nước để khử kim loại nặng và ổn định độ kiềm. Trước khi lấy nước vào ao nuôi kiểm tra và bổ sung các thông số cần thiết phù hợp với môi trường tôm sinh trưởng.

Bước 2: Gây màu nước tại ao nuôi

Khi đã đưa nước vào ao nuôi, tiến hành gây màu nước theo công thức 4 : 2 : 1 (cứ 4 kg đường

mật + 2 kg thóc xay + 1 lít E.M, ủ với 40 lít nước, thời gian 4 - 5 ngày, sau khi đã lên men, té xuống ao để gây màu nước với liều lượng 400 lít/1.000 m³ nước, té liên tục trong 3 ngày là màu nước lên đẹp, đảm bảo cho tôm phát triển.

Bước 3: Chọn và thả tôm giống

- Chọn tôm giống: Thả tôm giống P₁₅, tôm có màu sắc tươi sáng, đều cỡ, khỏe mạnh. Qua kiểm dịch của cơ quan chuyên môn, tôm âm tính về các bệnh: MBV, đốm trắng, đầu vàng, IMNV, gạn tụy...

- Thả đúng mùa vụ, chọn thời điểm mát để thả (chiều tối), mật độ 100 con/m².

Bước 4: Chăm sóc, quản lý

- Cho ăn: Chọn loại thức ăn có độ đạm từ 32 - 38%, có nhãn mác rõ ràng, có uy tín, cho ăn 4 đúng (đúng chất lượng, đúng số lượng, đúng thời gian, đúng địa điểm), kích cỡ thức ăn theo độ tuổi của tôm. Ngày cho tôm ăn 4 lần (sáng, gần trưa, đầu giờ chiều, chiều tối), đặc biệt phải chú ý dùng quạt nước 24/24 giờ để tôm đủ oxy. Sau khi nuôi được 3 ngày bắt đầu dùng chế phẩm sinh học E.M, liều lượng 1 lít/1.000 m³ nước, định kỳ 5 - 7 ngày bón một lần (tùy theo màu nước để quyết định bón E.M,





Anh Toàn (người thứ 7 từ trái sang) giới thiệu mô hình nuôi tôm của gia đình

nếu màu nước đậm đặc không bón nữa). Nếu nước xuất hiện nhiều tảo lam thì tiến hành thay nước (1/3 nước trong ao), chú ý phải thay vào ban đêm, sáng hôm sau bón tiếp chế phẩm sinh học E.M. Khi nhiệt độ cao hơn 34°C và thấp hơn 24°C giảm 20% thức ăn. Anh Toàn cho biết chế phẩm sinh học rất hữu ích trong ao nuôi tôm vì chúng phân hủy hết các chất hữu cơ, thức ăn thừa, khí độc... làm sạch đáy ao, ổn định màu nước, ức chế các vi sinh vật có hại, thúc đẩy các vi sinh vật có lợi phát triển, tăng sức khỏe cho tôm, do đó tôm lớn nhanh, ít bệnh, hiệu quả cao hơn hình thức nuôi khác rất nhiều.

- Chăm sóc: Trong quá trình nuôi hàng ngày phải quan sát màu nước và sức khỏe tôm để xử lý (số lượng thức ăn, chế phẩm sinh học, bổ sung nước...). Thường xuyên bổ sung khoáng, vitamin C vào môi trường nước và thức ăn cho tôm liên tục từ khi tôm được 20 ngày tuổi đến khi thu hoạch. Chi phí sử dụng chế phẩm sinh học và các chất bổ sung khoảng 10.000 đồng/kg tôm thương phẩm.

- Quản lý môi trường nước: Hàng ngày phải tiến hành đo các yếu tố như nhiệt độ, pH, DO, NH₃, độ mặn, độ kiềm để xử lý kịp thời.

Bước 5: Thu hoạch (trong suốt quá trình nuôi không sử dụng bất kỳ một loại kháng sinh, hóa chất nào để phòng trị bệnh)

Trong 6 ha anh Toàn đang nuôi, anh áp dụng nuôi theo VietGAP 2 ha, 4 ha không áp dụng VietGAP, kết quả so sánh cho thấy, ao nuôi theo

VietGAP tôm nhanh lớn, màu sắc đẹp, tỷ lệ sống cao, không bị dịch bệnh, năng suất đạt 15 tấn/ha/vụ; ao nuôi không theo VietGAP, rủi ro nhiều hơn, năng suất bình quân chỉ đạt 10 tấn/ha/vụ. Trong khi đó tôm nuôi theo VietGAP giá bán cao hơn nuôi thường 15.000 đồng/kg (tôm cùng cỡ). Kết quả tại 2 ha tôm nuôi theo VietGAP, sau 71 ngày nuôi thu được 30 tấn (tôm cỡ 54 con/kg), giá bán 162.000 đồng/kg, doanh thu 4,86 tỷ đồng, lợi nhuận 2,2 tỷ đồng. Anh nuôi 2 vụ/năm nên lợi nhuận thu được 4,4 tỷ đồng/2 ha/năm.

Đến học tập và áp dụng mô hình nuôi tôm theo VietGAP của anh Nguyễn Ngọc Toàn, hộ anh Trần Văn Nam ở thôn Hòa Thạnh, xã Ninh Hải, huyện Ninh Phước cũng thành công với 10 ha, doanh thu năm nay đạt 200 tấn tôm thương phẩm. Anh cho biết, áp dụng nuôi theo VietGAP hạn chế được dịch bệnh và đạt hiệu quả cao ngoài mong đợi.

Từ kết quả khả quan trên, Chi cục Nuôi trồng thủy sản Ninh Thuận đã xây dựng mô hình nuôi tôm thẻ theo VietGAP và cấp chứng nhận VietGAP cho 4 cơ sở nuôi tôm trên cát với diện tích 20 ha. Giấy chứng nhận có hiệu lực 2 năm và được gia hạn 3 tháng trong thời gian đăng ký cấp lại.

Bà con có nhu cầu tham khảo thêm xin liên hệ với anh Nguyễn Ngọc Toàn, số điện thoại: 0985 447 887

KIM VĂN TIÊU

PGĐ. Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

Quảng Trị:

THOÁT NGHÈO NHỜ TRỒNG HOA CÚC

Lập nghiệp từ 2 bàn tay trắng nhưng với đức tính kiên trì, chịu khó, không ngừng học hỏi, gia đình anh Nguyễn Văn Sỹ và chị Phan Thị Duyên ở thôn Xuân Lộc, xã Hải Chánh, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị đã thoát nghèo và từng bước vươn lên làm giàu bằng nghề trồng hoa cúc trên chính mảnh đất của gia đình.

Theo chân anh Trần Thiên Văn - Trạm trưởng Trạm Khuyến nông Khuyến ngư Hải Lăng, Quảng Trị chúng tôi đến thăm mô hình trồng hoa cúc của gia đình anh Nguyễn Văn Sỹ. Đứng giữa những luống hoa cúc vàng đang nở rộ, xung quanh đó là những luống hoa khác với độ cao thấp khác nhau; có luống hoa giống được che nilon đen và nhiều luống đang được làm đất mới thấy quá trình lao động rất công phu và kiên trì của gia đình anh.

Cơ duyên về nghề trồng hoa cúc đến với anh trong một chuyến vào thăm bạn tại Huế, thấy mô hình trồng hoa cúc của nhà bạn phát triển rất tốt, mang lại thu nhập ổn định, nhận thấy đây là mô hình phù hợp với điều kiện đất đai của gia đình, anh đã bàn với vợ khăn gói vào Huế học hỏi kinh nghiệm trồng hoa cúc. Nhờ đức tính cần cù chịu khó cộng với sự hướng dẫn, chỉ bảo tận tình của người bạn, đến nay anh đã có 2 vườn trồng hoa cúc với diện tích hơn 200 m²/vườn, được thiết kế lắp đặt đầy đủ hệ thống ống nước, máy bơm, đường điện, giàn, mái che.

Anh chia sẻ, cây giống hoa cúc được đưa từ Đà Lạt về với giá 200 đồng/cây, cây giống được ươm khoảng 10 - 15 ngày cho bén rễ, thích nghi với điều kiện thời tiết khí hậu của địa phương, sau đó được đưa ra trồng với mật độ 25 cây/m². Hiện nay mỗi tháng anh trồng hơn 4.000 cây hoa cúc, theo phương pháp trồng gối vụ, cứ 10 - 15 ngày là trồng từ 2 - 4 luống, với 400 - 500 cây/luống. Cả khu vườn của gia đình anh cứ gối, đan xen để đất có thời gian nghỉ, tránh sâu bệnh. Hoa được trồng gối vụ và thu theo dạng cuốn chiếu nên tháng nào cũng có hoa để bán, đồng thời tận dụng được hết diện tích vườn vừa hạn chế cỏ dại và sâu bệnh. Theo anh Sỹ, cây hoa cúc nếu được chăm sóc tốt thì cây sẽ lên cao, to, cho nhiều bông, tuy nhiên theo kinh nghiệm của anh Sỹ thì nên tỉa bớt bông lẻ, chỉ để 2 - 3 bông hoa/cây.

Vào dịp Tết Nguyên Đán Giáp Ngọ 2014 gia đình anh đã xuống giống 15.000 cây hoa cúc, đến

cận Tết gia đình anh đã bán hết. Tính riêng trong đợt rằm tháng 7 vừa rồi, anh đã xuất bán trên 1.500 cây hoa cúc. Hiện nay, mỗi tháng anh xuất bán bình quân 3.000 cây hoa với giá 5.000 đồng/cây, trừ chi phí, mỗi tháng, gia đình anh có thu nhập từ 7 - 10 triệu đồng.



Anh Sỹ, chị Duyên đang chăm sóc vườn hoa cúc của gia đình

Theo kinh nghiệm của anh, trong quá trình làm đất, không nên sử dụng phân vô cơ mà sử dụng phân hữu cơ vì sinh với lượng từ 15 - 20 kg/1.000 cây để tăng độ tơi xốp cho đất. Khi trồng thì phải chọn những cây giống xanh tốt, khỏe mạnh và có bộ rễ phát triển. Sau khi trồng, định kỳ 10 ngày 1 lần sử dụng phân bón lá và thuốc trừ nấm phun đều cho cây. Tưới nước cho hoa phải nhẹ nhàng và đều tay, đảm bảo đủ độ ẩm nhưng không làm gãy hoa và lá. Người trồng hoa phải có tính kiên trì, tỉ mỉ, thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật, chú trọng phòng trừ sâu bệnh. Mùa hè, phải có lưới che chắn mưa nắng; mùa đông phải thấp điện cho cây phát triển tốt.

Thời gian tới, anh Sỹ sẽ mở rộng diện tích trồng hoa cúc ra toàn bộ diện tích 1.500 m² vườn. Đồng thời, sẽ xây dựng mô hình khép kín gồm: Trồng 5 sào cỏ, nuôi 3 con bò nái, xây chuồng nuôi lợn thịt, phân của bò và lợn sẽ được ủ làm phân hữu cơ dùng vào việc nuôi giun quế và trồng hoa. Ngoài ra, bên cạnh trồng chủ lực giống hoa cúc, đón đầu dịp Tết Nguyên Đán năm 2015 anh sẽ trồng thêm một số giống hoa lily, hoa đồng tiền, hoa loa kèn... để đa dạng đối tượng cây trồng, phục vụ nhu cầu hoa Tết của người dân và tăng thu nhập cho gia đình ■

THỰC QUYÊN

Nấm rơm

cây trồng giúp nông dân

XÓA ĐÓI GIẢM NGHÈO

Từ lâu đã phát triển nghề trồng nấm rơm ở các vùng nông thôn vì không tốn nhiều chi phí, thu nhập lại ổn định, phù hợp với các hộ gia đình. Tuy nhiên, thời gian gần đây diện tích trồng đã giảm do khó thu gom rơm nên đa số nông dân chuyển sang cây trồng khác. Bên cạnh đó, phần đông bà con nông dân trồng nấm chưa hiểu rõ kỹ thuật trồng cũng như chưa có kinh nghiệm trồng nấm rơm nên hiệu quả chưa cao.

Để khuyến khích người dân trồng nấm, vụ thu đông năm 2013, Trạm Khuyến nông Tam Bình phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Vĩnh Long thực hiện mô hình trồng nấm rơm ở xã khó khăn Loan Mỹ.

Nhà nước hỗ trợ 100% tiền meo giống, men, thuốc kích thích. Tổng kinh phí mô hình 3.200.000 đồng. Nông dân đóng góp nguyên liệu, công lao động và các vật tư khác như: xăng dầu bơm nước, phân lân vi sinh... Qua 2 tháng thực hiện, hiệu quả kinh tế của mô hình (đơn vị tính ha) như sau:

Mua rơm: 200.000 đồng; vận chuyển: 1.000.000 đồng; meo giống: 224.000 đồng (80 bịch); thuốc sâu, kích thích: 100.000 đồng; xăng, điện bơm nước: 50.000 đồng; chăm sóc, thu hoạch: 500.000 đồng.

Tổng chi: 2.074.000 đồng.

Tổng thu: 180 m/mô x 1 kg/m/mô x 45.000 đồng/kg = 8.100.000 đồng.

Lợi nhuận: 6.026.000 đồng

Qua thời gian thực hiện dự án, không chỉ những hộ tham gia mô hình trình diễn mà những người dân trong xã cũng nhận thấy đây là mô hình phù hợp với điều kiện của địa phương do nguồn rơm rất phong phú, dễ thu gom. Điều quan trọng nữa là nông dân có thêm nguồn phân hữu cơ để bón cho vườn cây ăn trái, trồng rau màu và góp phần hạn chế ô nhiễm nguồn nước. Đặc biệt, nếu canh đúng lúc giá nấm lên cao (vào ngày ăn chay) để bán và nấm được quy trình kỹ thuật để sản xuất nấm rơm sẽ góp phần cải thiện kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo cho nông dân. Từ đó khuyến khích bà con làm theo để nhân rộng mô hình.

Sau khi thực hiện mô hình, anh Thạch Sa Banl ở ấp Giữa, xã Loan Mỹ đã đúc kết một số kinh nghiệm trồng nấm rơm đạt hiệu quả cao:

- Canh đúng thời điểm để bán được giá cao.

- Chọn rơm: Nên chọn rơm tốt, không bị đổi màu, có màu vàng tươi, không mục nát, không nhiễm nấm bệnh.



- Chọn meo: Meo giống là yếu tố quan trọng quyết định năng suất và chất lượng nấm. Meo giống tốt là meo mọc trắng, lan từ trên xuống đáy bịch, không có màu xám, vàng hay đốm đen, tơ không mọc rối nùi. Khi meo mọc trắng hết cả bịch mới đem sử dụng. Thời gian bảo quản bịch meo từ lúc ra trắng cả bịch là khoảng 7 ngày. Vì vậy, nên mua meo khi tơ chưa lan hết cả bịch để có thể sử dụng từ từ.

- Xử lý nền: Cước nhẹ cho đất tơi xốp trước khi chất giồng để xử lý côn trùng và hạn chế ngập úng.

- Chất giồng: Rơm chín thì tiến hành làm mô nấm, dựa vào thời tiết sẽ làm 1, 2 hay 3 mô. Nếu trời lạnh thì làm 3 mô để tiết kiệm áo mô và diện tích, mùa nắng thì làm 2 mô. Khi trời lạnh cần làm mô to hơn để giữ nhiệt tốt, trời nắng cần làm mô nhỏ hơn, lớp rơm mặt mỏng hơn và tưới nước cũng ít hơn để thoáng khí và thoát nhiệt dễ dàng hơn.

- Tưới nước: Dùng vòi búp sen có tia nhỏ sẽ không ảnh hưởng đến tơ nấm và những nụ nấm nhỏ.

TRẦN THỊ NGỌC ĐỒNG

Trạm Khuyến nông Tam Bình, Vĩnh Long

PHÚ YÊN: *Mười lợn rừng*

MANG LẠI HIỆU QUẢ CAO

Đó là mô hình của ông Lê Tiến - năm nay 68 tuổi ở khu phố 2, phường Phú Thạnh, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Ông Tiến cho biết, cách đây 10 năm, gia đình ông rất khó khăn, sau thời gian dài tìm tòi, học hỏi kinh nghiệm của những người đi trước về cách nuôi lợn rừng lai ông đã quyết định triển khai mô hình kinh tế này.

Ông Tiến lặn lội đến tận thôn Tân Lập, xã Early, huyện Sông Hinh để mua hai con heo giống có chất lượng tốt, có vóc dáng cân đối, nhanh nhẹn, lưng thẳng bụng thon, có màu sắc đặc trưng là nâu đen hay xám đen ở các trang trại lớn có uy tín, có giấy chứng nhận kiểm dịch và tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm theo quy định như lở mồm long móng, dịch tả, tụ huyết trùng... Bên cạnh đó, ông Tiến còn chú ý đến xây dựng chuồng trại có mái che, thoáng mát về mùa hè và ấm về mùa đông, xây trên khu đất cao ráo dễ thoát nước. Ông còn tận dụng đất vườn nhà trồng thêm một số loài cây xanh rậm rạp thích hợp với bản chất của heo rừng lai, hệ thống chuồng trại xây dựng liền kề có cửa thông nhau tạo khoảng đất trống và có lưới rào B40 chắc chắn để thả heo con và tưới nắng trên diện tích tối thiểu là 4 m²/con. Địa điểm xây chuồng trại xa khu dân cư và đường giao thông để tránh tiếng ồn làm heo rừng lai hoảng hốt bỏ chạy. Thức ăn cho heo được ông Tiến tận dụng thức ăn thừa gần chợ hoặc kiếm các

loại bèo, mía, ngô non, các loại củ quả, rau muống nên giảm được chi phí thức ăn.

Đến nay đàn heo của gia đình ông Tiến đã có 42 nái, 1 con đực giống và gần 100 heo con. Mỗi năm trung bình đàn heo của ông sinh được 40 - 50 heo con, xuất bán trong tỉnh và các tỉnh lân cận đã mang lại nguồn thu nhập khá cho gia đình, nhất là những dịp Tết với số lãi trên 150 triệu đồng/năm. Do chất lượng thịt heo rừng lai của ông Tiến thịt nhiều, nạc mềm rất ít mỡ, da dày nhưng không cứng nên được khách hàng ưa chuộng, tìm đến tận nhà đặt mua sản phẩm. Ngoài ra ông Tiến còn làm thêm 6 sào ruộng sau khi trừ chi phí cho thu nhập 16 triệu đồng/năm. Ông còn tận tình hướng dẫn lại bà con xung quanh cách triển khai mô hình kinh tế tương tự như gia đình mình để vươn lên thoát nghèo.

Ở địa phương ông Tiến luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Nhà nước, hoàn thành các nghĩa vụ thuế hàng năm, được Ủy ban Nhân dân thành phố Tuy Hòa công nhận là gia đình văn hóa, được Hội Nông dân thành phố Tuy Hòa biểu dương thành tích nhiều năm liền là “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi” ■

NGUYỄN TÁM

Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Phú Yên



GIỐNG ĐẬU ĐỪA CV2

1. Nguồn gốc

Giống đậu đũa VC2 là giống thuần được chọn lọc từ giống đậu đũa nhập nội mang mã số 8Đa/01, nguồn gốc của Thái Lan. Giống được công nhận cho sản xuất thử năm 2012 theo Quyết định số 485/QĐ-TT-CLT, ngày 11 tháng 10 năm 2012 của Cục Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Tác giả: ThS. Đoàn Xuân Cảnh, KS. Nguyễn Thị Thanh Hà, TS. Nguyễn Thiên Lương, ThS. Nguyễn Trọng Khanh, KS. Nguyễn Thanh Loan, KS. Nguyễn Văn Dự - Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm và nhóm DA.NN.08.

2. Đặc điểm chính của giống

- Thời gian sinh trưởng từ 85 - 90 ngày.
- Đặc điểm: Cây sinh trưởng phát triển tốt, thân lá xanh đậm, hoa trắng phớt tím. Thu quả đậu sau gieo hạt 40 - 45 ngày. Chiều dài quả 60 - 70 cm, quả tròn, đường kính quả 0,89 cm.
- Năng suất trung bình đạt 19,75 - 22,07 tấn/ha.
- Quả có chất lượng tốt, vỏ nhẵn, màu xanh non, đặc ruột, ít hạt. Hàm lượng chất khô đạt 9,72%, đường tổng số cao, axit thấp nên ăn giòn và đậm hơn các giống đậu đũa khác.

3. Kỹ thuật gieo trồng

Thời vụ: Vụ xuân hè, vụ hè: gieo hạt từ 5/3 đến 5/5. Vụ thu đông: gieo 5/8 đến 5/9.

Làm đất: Đất trồng đậu đũa phải để ải, tơi xốp, sạch nguồn bệnh. Chiều rộng luống: 1,4 - 1,5 m; luống đậu thường cao 0,25 - 0,30 cm.

- **Khoảng cách gieo trồng:** Hàng cách hàng 75 - 85 cm, hốc cách hốc 40 - 45 cm, mỗi hốc 2 cây. Lượng hạt giống khoảng 12 - 13 kg/ha.

- **Chăm sóc:**

+ **Bón phân:** Lượng phân cần cho 1 ha: Tùy theo điều kiện đất đai, tập quán canh tác, mục đích sản xuất mà có thể bón lượng phân khác nhau. Tuy nhiên có thể vận dụng lượng phân và cách bón như sau:

Phân hữu cơ vi sinh: 5 tấn.

Phân đạm: 200 - 220 kg urê.

Phân lân: 450 - 500 kg lân supe.

Phân kali: 220 - 250 kg kali sunphat.

Bón thêm vôi bột (300 kg/ha) để cải tạo đất và làm tăng độ phì của đất.

+ **Cách bón:** Bón lót toàn bộ phân hữu cơ vi sinh, phân lân. Bón rải đều theo rạch hàng, trộn đều với

đất ở độ sâu 15 - 20 cm và lấp kín đất trước khi gieo hạt 3 - 5 ngày.

Lượng phân còn lại dùng để bón thúc chủ yếu vào các thời kỳ sau: Khi cây có 3 - 4 lá thật: bón phân vào hốc theo hàng kết hợp xới xáo vun nhẹ vào gốc. Khi cây cao 40 - 50 cm bón phân lần 2 kết hợp vun cao, sau đó làm giàn cho cây. Lượng phân đạm và kali bằng 1/2 tổng số. Khi cây ra hoa - quả non bón hết lượng phân còn lại bằng cách tưới hoặc rạch hàng cho vào gốc.

- **Tưới nước:** Khi cây còn nhỏ, cần giữ độ ẩm đất bằng cách tưới ướt rãnh luống. Khi cây sinh trưởng mạnh, tưới vào rãnh từ 10 - 15 ngày/lần, để nước thấm đều mặt đất. Nhất là khi cây ra hoa - quả rộ không được thiếu nước. Vụ xuân hè nếu thời tiết khô hạn tưới đủ nước thường xuyên còn có tác dụng hạn chế rệp đậu màu đen, nhện đỏ phát sinh gây hại.

- **Phòng trừ sâu bệnh:**

+ **Bệnh lở cổ rễ, và bệnh héo rũ ở cây con:** Dùng Viben C BTN nồng độ 0,2%, Ridomil 72WP nồng độ 0,15% hoặc Validacin nồng độ 0,2% phun vào buổi chiều mát, không mưa

+ **Bệnh sương mai:** Dùng các loại thuốc như: Ridomil MZ 72WP nồng độ 0,2 - 0,25%, Zineb 80WP nồng độ 0,25 - 0,3%, Daconil 72WP... để phun phòng và trừ.

+ **Bệnh phấn trắng:** Dùng Bayfidan 20EC hoặc Cocide 5.8DE, nồng độ 0,15%, phun vào buổi chiều mát, không mưa.

+ **Rệp xanh:** Dùng Oncol 20EC, Butyl 20WP nồng độ 0,15 - 0,2%, phun đều, đặc biệt phun trực tiếp vào các ổ rệp.

- **Thu hoạch:** Thu hoạch đúng lúc, đúng lứa quả, khi có quả dài 40 - 70 cm, vỏ nhẵn, bóng, màu xanh non, chưa biểu hiện của hạt.

4. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Tổ chức và cá nhân tham gia sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đậu đũa tại các tỉnh phía Bắc và miền Trung.

Trên đất vàn cao, chế độ luân canh 2 lúa 1 màu hoặc chuyên màu. Đất thịt nhẹ, phù sa, tầng canh tác dày, dinh dưỡng tốt, chế độ tưới tiêu tốt.

5. Địa hình đã áp dụng thành công

Hải Dương: Tứ Kỳ, Kim Thành, Chí Linh, Gia Lộc.

Hà Nội, Thường Tín, Hoài Đức.

Hải Phòng: Tiên Lãng, Kiến Thụy.

KỸ THUẬT Ủ CHUA

MỘT SỐ PHỤ PHẨM CÔNG - NÔNG NGHIỆP

1. Ủ chua thân lá lạc

Lạc là cây họ Đậu, giàu protein. Thân lá lạc là nguồn phụ phẩm lớn, có giá trị nhưng vẫn chưa được tận dụng tốt trong chăn nuôi gia súc. Nguyên nhân là do lúc thu hoạch, thân lá lạc còn xanh, khó bảo quản, dễ bị thối hỏng do chứa nhiều protein và bột đường. Mặt khác, mùa thu hoạch lạc lại là mùa mưa, ẩm thấp nên thân lá lạc dễ bị nấm mốc.

Có thể dự trữ thân lá lạc bằng phương pháp ủ chua yếm khí với nguyên tắc nhanh gọn, nén chặt và tránh nước. Cách làm cụ thể như sau:

- Bấm, thái thân lá lạc thành những mẩu nhỏ từ 2 - 4 cm. Việc bấm, thái tiến hành ngay sau khi thu hoạch và làm càng nhanh càng tốt (tối đa trong 3 ngày).

- Bổ sung một số chất theo tỷ lệ: 100 kg thân lá lạc băm nhỏ + 7 kg bột ngô hoặc bột sắn hoặc cám gạo + 0,5 kg muối ăn.

- Một hố có dung tích 1,5 m³ có thể ủ được 800 - 900 kg thân lá lạc.

- Đổ lần lượt từng lớp thân lá lạc vào hố ủ, mỗi lớp dày 15 - 20 cm. Cứ sau mỗi lớp lại rắc phần bột ngô (hoặc cám, bột sắn) và muối ăn vào giậm nén thật chặt. Làm như vậy cho đến khi đầy hố và đóng hố lại (phủ rơm hoặc lá chuối khô rồi lấp đất lên trên). Công việc chất vào hố ủ tiến hành trong cùng một ngày.

- Sau 2 tháng ủ, có thể lấy thân lá lạc cho gia súc ăn trong 4 - 5 tháng, sau mỗi lần lấy ra cần che

đậy hố cẩn thận. Cho gia súc ăn thân lá lạc ủ tự do, không hạn chế khối lượng.

2. Ủ chua bã dứa

Hàng năm, các nhà máy chế biến dứa hộp xuất khẩu thải ra một lượng lớn phế phụ phẩm. Đó là vỏ cứng bên ngoài quả dứa, lõi quả dứa, những mảnh vụn và bã dứa sau khi ép lấy dịch để chế biến nước dứa. Có thể ủ chua các phụ phẩm này để nuôi gia súc nhai lại. Cách ủ như sau:

- Trộn đều muối ăn với bã dứa theo tỷ lệ 0,5 kg muối/100 kg bã dứa. Chất bã dứa vào hố ủ hay tốt nhất là dùng các túi chất dẻo và nén chặt lại. Sau đó buộc kín miệng túi để bảo đảm môi trường yếm khí. Ưu điểm của biện pháp ủ trong túi chất dẻo là có thể giữ được chất lượng tới 4 tháng, dứa không bị thối và rất thuận tiện trong việc sử dụng.

- Có thể cho một con trâu, bò ăn khoảng 10 kg bã dứa ủ chua/ngày.

3. Ủ rơm với urê

- Tỷ lệ: Cứ 1.000 kg rơm khô ủ với 40 kg urê pha trong 800 - 1.000 lít nước.

- Hố ủ: Xây hố ủ kiểu hai vách đối diện nhau, trên nền xi-măng, dung tích tùy theo lượng rơm cần ủ.

- Cách ủ:

- + Pha urê vào nước theo tỷ lệ trên, khuấy đều cho urê tan hết;

- + Trải rơm theo các lớp dày 20 cm, cứ sau mỗi lớp dùng bình ô-đoa tưới nước urê sao cho ướt đều rơm;

- + Lấy cào đảo qua đảo lại và dùng chân giậm nén cho chặt;

- + Cuối cùng dùng một tấm nilon phủ lên miệng hố sao cho kín để nước mưa không lọt vào và khí amoniac bên trong không bay ra.

- Sử dụng: Sau 7 - 10 ngày ủ có thể lấy rơm ủ cho gia súc ăn với lượng vừa phải theo nhu cầu từng bữa. Lấy xong lại đậy kín hố.

Thời gian đầu có thể gia súc không quen ăn, cần tập cho gia súc ăn rơm vẩy với nước, sau đó cho ăn một ít rơm ủ với urê, rồi tăng dần số lượng ■



Thân, lá lạc là nguồn phụ phẩm lớn có giá trị

TS. PHÙNG QUỐC QUẢNG



Dịch cúm gia cầm thời gian qua đã xảy ra ở nhiều địa phương trên cả nước, gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi. Để nâng cao ý thức của cộng đồng trong việc phòng chống dịch, hạn chế dịch bệnh xảy ra, chúng tôi cung cấp tới bạn đọc một số thông tin về cúm gà và biện pháp phòng bệnh.

Các triệu chứng về hô hấp biểu hiện sớm và khá điển hình như: khẹt, lác đầu, vẩy mủ, chảy nước mũi, nước mắt, gà há mồm thờ dốc, mí mắt viêm sưng, mặt phù nề và mào sưng to. Mào gà dày do phù thũng, có nhiều điểm xuất huyết tới da vùng chân. Ngoài ra, gà còn có các biểu hiện đi lại không bình thường, run rẩy, nằm li bì hoặc tụm đông với nhau. Gà bị tiêu chảy nặng, năng suất trứng giảm rõ rệt.

Vi-rút cúm gà - Chúng nguy hiểm như thế nào?

Cúm gà là bệnh do vi-rút gây hại trên các loại gia cầm như gà, vịt, ngan, ngỗng, chim... Gia cầm có thể chết ngay trong cùng một ngày khi triệu chứng bệnh xuất hiện, thậm chí chết ngay khi chưa biểu hiện bệnh. Bệnh lây lan rất nhanh và lây đến đâu thì gây tử vong cho gia cầm tới đó. Bệnh cúm gà sẽ lây từ gà sang người nuôi, người mổ gà và người ăn phải thịt gà bệnh. Trong một số trường hợp WHO đã cho rằng có thể vi-rút H5N1 lây trực tiếp từ người sang người. Người mắc bệnh có triệu chứng sốt, ho khan, đau ngực, khó thở rồi suy hô hấp, trụy tim mạch và gây

tử vong nhanh. Nguy hiểm hơn nữa là hiện nay chưa có vắc-xin phòng loại vi-rút H5N1 này. Vi-rút cúm gà có trong dãi, phân của gà bệnh. Trong 1g phân gà chứa một lượng vi-rút đủ gây bệnh cho 1 triệu con gà khác. Chúng rất nhỏ, không thể nhìn thấy và phát tán mạnh trong không khí khi phân, dãi gà khô nên dịch bệnh lan nhanh trong không khí và gây bệnh cho gia cầm xung quanh. Các dụng cụ như giày dép quần áo của người tiếp xúc với gà bệnh cũng là phương tiện gây phát tán bệnh. Bệnh lan từ lãnh thổ này sang lãnh thổ khác thông qua nguồn nước, chim trời và các phương tiện vận chuyển, thậm chí do các phương tiện thông tin di chuyển từ vùng có bệnh sang vùng không có bệnh.

Các chuyên gia nghiên cứu còn cho biết: Vi-rút cúm gà còn thấy trong thịt lợn, thịt gia cầm đông lạnh nên khuyến cáo người tiêu dùng phải đun kỹ các loại thịt trước khi ăn, chúng ta rửa sạch đồ dùng và phải rửa tay sạch sau khi tiếp xúc với thịt sống trong giai đoạn đang có dịch.

Có thể phòng bệnh và khống chế bệnh bằng cách nào?

- Người chăn nuôi cần theo dõi chặt chẽ và phát hiện bệnh trong đàn gia cầm của mình.
- Nhốt gia cầm đang nuôi để chúng không tiếp xúc với gia cầm trong thời điểm dịch đang phát triển.
- Người nuôi cần có các phương tiện tự bảo vệ như quần áo, mũ, găng kính khi chăm sóc,

cho gà ăn (thậm chí ngay khi gà chưa thể hiện bệnh).

- Khi phát hiện có bệnh cần khoanh vùng, cách ly vùng dịch ở bán kính 3 km. Nghiêm cấm đưa gia cầm ra khỏi vùng dịch. Đặt các trạm kiểm soát khử trùng các phương tiện vận chuyển, phương tiện giao thông đi lại trên đường từ vùng dịch sang vùng chưa có dịch.

- Tiêu huỷ toàn bộ gia cầm trong vùng, khu vực có dịch (kể cả gia cầm chưa mắc bệnh).

- Việc tiêu huỷ gia cầm phải thực hiện nghiêm túc để chống lây lan bằng hình thức đốt hoặc chôn gà (cho gà vào túi nilon và chôn sâu 2,5 m, sau đó rắc vôi bột, phun thuốc khử trùng quanh khu vực chôn gà).

- Khử trùng toàn bộ khu vực đã nuôi gia cầm như chuồng nuôi, nơi thả bằng cách cọ rửa và phun thuốc sát trùng, rắc vôi, chống bụi có vi-rút phát tán vào nơi ở.

- Các địa phương cần tăng cường tuyên truyền trên loa đài, các phương tiện thông tin đại chúng, vận động từng gia đình để nông dân ý thức được mức độ nguy hiểm của dịch cúm gia cầm, vệ sinh chuồng trại và khu vực đang sống.

- Chính quyền địa phương cần có các biện pháp khẩn trương trợ giúp kinh phí cho nông dân có gia cầm bị tiêu huỷ, hướng dẫn kỹ thuật và kiểm soát những hộ nuôi gia cầm để việc tiêu huỷ gia cầm trong vùng dịch hiệu quả, an toàn■

CỤC THÚ Y

Hướng dẫn phòng, chống bệnh sứa TRÊN TÔM HÙM NUÔI

Tiếp theo số 13/2014 và hết



Triệu chứng bệnh sứa

I. PHÁC ĐỒ 1

Khi phát hiện tôm bị bệnh, tiến hành tiêm thuốc cho toàn bộ tôm trong lồng nuôi:

- Oxytetracycline 20% dạng tiêm có chứa LA.
- Nước cất dùng để pha Oxytetracycline.

1. Cách pha thuốc, liều lượng tiêm

Căn cứ vào trọng lượng của tôm, tiến hành pha thuốc như sau:

a. Tôm hùm có kích cỡ dưới 500 g/con

- Pha thuốc 1 ml dung dịch chứa Oxytetracycline 20% + 9 ml nước muối sinh lý hoặc nước cất (1 phần thuốc pha với 9 phần nước), lắc đều.

- Liều tiêm: 0,1 ml thuốc đã pha/100 g khối lượng tôm hùm.

b. Tôm hùm có kích cỡ trên 500 g/con

- Pha thuốc 2 ml dung dịch chứa Oxytetracycline 20% + 8 ml nước muối sinh lý hoặc nước cất (2 phần thuốc pha với 8 phần nước), lắc đều.

- Liều tiêm 0,05 ml thuốc đã pha/100 g khối lượng tôm hùm.

c. Dụng cụ dùng pha thuốc

- Dùng xi-lanh có dung tích 10 - 30 ml để pha thuốc tùy vào số lượng tôm tại cơ sở mà chọn loại dung tích thích hợp.

- Dùng xi-lanh có dung tích 1 ml để tiêm tôm.

2. Kỹ thuật tiêm tôm hùm

Bước 1: Chuẩn bị trước khi tiêm

- Dụng cụ: Vợt bắt tôm, thau, chậu bắt giữ tôm, găng tay sợi (loại ôm khít tay), khay đựng kim tiêm, thuốc; túi đựng rác; kim tiêm.

- Hút thuốc vào 10 - 15 xi-lanh một lần (tùy số lượng tôm cần tiêm), đảm bảo trong xi-lanh không có bọt khí, nếu có cần loại bỏ không khí trong xi-lanh trước khi tiến hành bắt tôm và tiêm.

Bước 2: Bắt tôm

- Dùng vợt bắt tôm cho vào chậu hoặc để nguyên trong vợt. Bắt từ 1 - 3 con/lần. Người tiêm tôm đi găng tay sợi bên tay không thuận để bắt tôm. Khi bắt tôm cần lưu ý giữ tôm nhẹ nhàng, lực vừa phải, nếu tôm giãy (cựa) hay bật mạnh thì nên thả tôm ra và bắt lại. Khi giữ tôm cầm ở phần đầu giáp lưng, sao cho tay ôm được các chân tôm và đảm bảo các chân tôm nằm đúng vị trí tự nhiên.

- Ép nhẹ bụng tôm vào bên hông đùi bằng cách dùng bụng tay để ép lưng tôm sao cho tay và toàn bộ thân tôm tạo thành một đường thẳng.

Bước 3: Thao tác tiêm tôm

- Dùng miệng (mồm) để mở và giữ nắp kim tiêm.

- Tay cầm tôm có thể giữ nguyên hoặc hơi nghiêng nhẹ để lộ đốt bụng 1 của tôm. Chỉ tiến hành tiêm tôm khi tôm không giãy, bật.

- Tiêm vào vị trí cơ bụng đốt 1, tuyệt đối không tiêm vào giữa bụng (đường tiêu hóa của tôm) sẽ làm tôm chết.

- Đưa kim tiêm nhanh, dứt khoát, mũi kim dọc theo chiều dọc của tôm, độ sâu của kim tùy vào kích cỡ tôm.

- Bơm thuốc với tốc độ vừa phải, sau khi đủ lượng tiêm giữ yên kim trong thời gian khoảng 1 giây để tránh thuốc trào ngược trước khi rút kim.

- Sau khi tiêm hết thuốc hoặc xong, tiến hành đập nắp kim tiêm và cho vào túi đựng rác, không vứt kim, nắp kim tiêm bừa bãi.

- **Bước 4:** Thả tôm vào lồng nhẹ nhàng, không vứt mạnh hay tung cao tránh tôm bị sốc.

* Lưu ý: Tiêm 1 mũi duy nhất cho toàn bộ tôm khi trong lồng có tôm hùm bị bệnh sứa.

Ngày điều trị thứ	Nội dung thực hiện	Lưu ý
1	- Tiêm tôm. - Cho ăn thức ăn trộn premix.	- Thực hiện đúng kỹ thuật tiêm tôm. - Lượng thức ăn giảm đi một nửa so với những ngày bình thường không điều trị.
2 - 6	- Cho ăn thức ăn trộn premix.	Từ ngày thứ 2 trở đi, căn cứ vào lượng thức ăn (tăng hoặc giảm) cho phù hợp với nhu cầu của tôm.
7	- Kéo lưới kiểm tra toàn bộ trong lồng nuôi nếu thấy: + Dấu hiệu sứa giảm, số lượng tôm bị bệnh sứa giảm: Tiếp tục điều trị. + Dấu hiệu sứa tăng, số lượng tôm bị bệnh sứa tăng: Tiến hành điều trị lại từ đầu.	
8 - 14	Cho ăn thức ăn trộn premix và men tiêu hóa.	

3. Chăm sóc tôm

Hàng ngày cho tôm ăn thức ăn trộn thuốc bổ trợ (men tiêu hóa và premix theo hướng dẫn tại mục III). Thời điểm cho ăn vào chiều mát khi trời bắt đầu tối. Sau khi tiêm thuốc tiến hành ghi chép và theo dõi (2 lần/ngày) khả năng bắt mồi cùng với dấu hiệu lâm sàng của bệnh sứa trong đàn tôm.

- Sau khi điều trị, tiến hành kiểm tra toàn bộ tôm được điều trị:

+ Kiểm tra dấu hiệu lâm sàng xem tôm còn dấu hiệu bệnh hay không.

+ Nếu có điều kiện tiến hành thu, gửi mẫu xét nghiệm bệnh sứa tại các phòng thử nghiệm.

+ Trường hợp sau khi thực hiện đúng phác đồ điều trị bệnh không khỏi, hoặc có những biến đổi bất thường, cơ sở báo cơ quan quản lý thú y thủy sản tại địa phương để hướng dẫn giải quyết.

II. PHÁC ĐỒ 2

- Treo túi thuốc khử trùng Chlorine Dioxide (thành phần chính là Natri Chlorite, NaClO_2), mỗi lồng 02 túi, mỗi túi 10 viên (10 g thuốc), 1 lần/ngày.

- Dùng Doxycyclin 10% trộn thức ăn với lượng 7 g (khoảng 2 muỗng thìa cà phê)/kg thức ăn (lựa chọn loại thức ăn tôm hùm ưa thích, kích cỡ thức ăn phù hợp với kích cỡ miệng tôm, sau khi trộn thuốc phải có thời gian để thuốc ngấm), áp dụng 1 lần/ngày và thực hiện trong 7 ngày liên tục.

- Lượng thức ăn trộn thuốc nên sử dụng với lượng ít hơn bình thường để tôm sử dụng hết thức ăn, sau đó điều chỉnh tăng dần cho phù hợp.

- Bổ sung premix (vitamin, axit amin, khoáng chất): Trộn thức ăn trong toàn bộ quá trình điều trị.

- Thời gian điều trị: 10 ngày.

- Sau 10 ngày thì dùng thuốc hoàn toàn, nếu không khỏi chuyển sang phác đồ tiêm.

- Kỹ thuật trộn thức ăn, cho ăn theo hướng dẫn tại mục III.

III. MỘT SỐ LƯU Ý TRONG QUÁ TRÌNH ĐIỀU TRỊ

1. Trộn thuốc bổ trợ vào thức ăn trong quá trình điều trị

Trong quá trình điều trị nhằm tăng cường sức khỏe cho tôm hùm cần bổ sung một số men, vitamin và thức ăn; liều lượng thuốc bổ trợ theo hướng dẫn của cơ quan có quản lý thú y hoặc của nhà sản xuất, bác sĩ thú y, kỹ sư nuôi trồng thủy sản.

Cách trộn: Sau khi tính toán được lượng thức ăn cho tôm, tiến hành trộn đều thuốc bổ trợ với thức ăn, để khoảng 30 phút sau đó tiến hành cho chất bột thuốc và trộn đều lại lần nữa trước khi cho ăn.

Cách cho ăn: Cho thức ăn vào túi hoặc vợt thả xuống đáy lồng sau đó rải thức ăn ra đáy lồng cho tôm ăn. Cho ăn vào buổi chiều tối.

2. Yêu cầu đối với thuốc và hóa chất trong điều trị

- Sử dụng thuốc, hóa chất có trong danh mục thuốc thú y được phép lưu hành tại Việt Nam.

- Không dùng thuốc trôi nổi trên thị trường, thuốc nguyên liệu, không nhãn mác, không có các thông số kỹ thuật, thành phần, liều lượng sử dụng.

- Không tự ý sử dụng thuốc kháng sinh trong quá trình nuôi cũng như trong điều trị bệnh.

- Tăng cường công tác quản lý, chăm sóc, kiểm tra, theo dõi, giám sát sức khỏe tôm trong quá trình nuôi.

- Trong quá trình tiêm tôm, tiến hành lọc và tách riêng những con tôm bị bệnh sứa ra một lồng riêng.

- Thuốc sau khi pha được sử dụng hết trong ngày (bảo quản nơi mát, trong hộp hoặc túi tối màu, tránh ánh nắng mặt trời).

- Trong quá trình điều trị phải thực hiện theo đúng quy trình ■

CỤC THÚ Y



HỘP THƯ KHUYẾN NÔNG



Hỏi: Gia đình tôi nuôi cặp bò mẹ và bò con, mấy hôm bò mẹ không ăn, bụng đầy hơi, đi ngoài phân sống, chảy nước mắt, nước mũi; bụng nóng, đầu lạnh, đi lại ít, hiện chưa dùng thuốc gì. Xin hỏi nguyên nhân và cách khắc phục?

*Nguyễn Văn Bình
Hưng Hà, Thái Bình*

Đáp: Theo miêu tả triệu chứng, bò nhà anh bị rối loạn tiêu hóa kèm theo chướng bụng đầy hơi, nguyên nhân có thể do đã ăn phải thức ăn mốc, thức ăn quá chua hoặc do thay đổi thức ăn đột ngột, ăn các loại thức ăn xanh dễ lên men như cải bắp, su hào, dưa chuột...

Trong trường hợp này anh cần kết hợp điều trị ưu tiên giảm hơi trong dạ cỏ, sau đó hồi phục trạng thái rối loạn tiêu hóa. Trước hết phải chống sự tạo hơi bằng cách cho bò uống 300 - 500 ml dấm, hoặc 100 - 200 ml rượu tỏi sau đó cho con vật hoạt động đi lại và chà xát vùng dạ cỏ nhiều lần bằng cách dùng rơm hoặc bọc dẻ có muối rang hoặc gừng.

Như thế sẽ giúp tăng cường nhu động dạ cỏ và thoát hơi. Có thể dùng ống xông qua thực quản đến phần trên của dạ cỏ để thoát hơi ra.

Có thể dùng Pilocarin 3% tiêm dưới da, liều 6 - 10 ml, mỗi ngày tiêm một lần, tiêm 2 - 3 ngày. Trường hợp cấp tính, cần xử lý bằng cách dùng troca chọc dò. Tuy nhiên cần chú ý thao tác chọc troca: Rửa sạch da bằng nước xà phòng, chọc vào chỗ phình cao nhất, giữ để thoát khí từ từ.

Hỏi: Tôi trồng 2 ha cà phê được 13 năm tuổi, bị thối vỏ ở thân, héo cây rồi chết, có 40 cây bị bệnh, đã dùng sunfat đồng nhưng chưa khỏi. Xin hỏi nguyên nhân và biện pháp khắc phục?

*Đỗ Văn Thảo
la Sao, la Grai, Gia Lai*

Đáp: Như triệu chứng mà bác mô tả: Cây cà phê bị thối ở thân cây, rồi cây bị héo và chết..., đây là triệu chứng cơ bản của bệnh thối nứt thân trên cà phê.

Bệnh này thường xuất hiện cả trên vườn cà phê kiến thiết cơ bản lẫn kinh doanh, trên đoạn thân đã hóa gỗ. Bệnh làm nứt và thối đen lớp vỏ ngoài của thân cây, nếu bị nặng thì lớp gỗ phía trong bị khô dẫn đến hiện tượng tắc mạch. Cây không hút được nước nên lá héo và khô từ đầu ngọn xuống.

Để phòng trừ có hiệu quả, có thể áp dụng tổng hợp các biện pháp sau:

- Thường xuyên kiểm tra vườn cây để phát hiện bệnh sớm khi thân cây vừa bị nứt hoặc có vết đen nhỏ để kịp thời phòng trị.

- Nếu cây đã bị khô ngọn nhưng thân dưới vẫn còn khỏe, cần phải cưa ngang thân và đốt bỏ phần cây bị bệnh. Sau đó, dùng một số loại thuốc để quét lên trên mặt thân bị cưa và nuôi chồi mới.

- Đối với những cây bị bệnh nặng, đã chết: Nên đào bỏ, thu gom và tiêu hủy để tránh lây lan nguồn bệnh.

- Đối với những cây xung quanh cây bệnh, phun thuốc 2 - 3 lần để phòng ngừa bệnh lây lan (theo nồng độ khuyến cáo trên bao bì).

- Đối với những cây bị nhẹ: Có thể dùng dao cạo sạch phần vỏ thân cây bị bệnh, sau đó quét thuốc.

* Bác có thể sử dụng một trong các loại thuốc sau:

- CopperHydroxide (DuPont™Kocide® 53.8DF pha với nồng độ 1%);

- Cuprous Oxide (Norshield 58WP pha với nồng độ 1%).

Cô giáo khuyến nông

Tháng 11 về lòng ta xao xuyến
Nhớ về ngày Nhà giáo Việt Nam
Ngày tôn vinh những người trên bục giảng
Đang chờ đợi bao kiến thức tương lai.

Nhưng với em cũng được gọi là “cô”
Cũng truyền đạt kiến thức mình sẵn có
Cũng có lúc được cảm phần trắng
Cũng có học trò cũng được “Thưa cô”.

Nhưng lớp học nhiều hôm không có phần
“Học sinh” ngồi là những bác nông dân
Đi chân đất, mái đầu lấm tấm bạc
Cũng hỏi bài, cũng chăm chú lắng nghe. . .

Lớp học nông dân bao chuyện nhà quê
Trao đổi với những gì ngoài đồng ruộng
Dem kinh nghiệm cho nhau làm nông nghiệp
Học hỏi cùng nhau, tham quan từng nhà.

Nào những nơi vườn cà phê trĩu quả
Nào những vườn tiêu xanh tốt vườn cao
Trang trại chăn nuôi gà, vịt thêm nào
Cho năng suất chất lượng vào sản phẩm.

Em, cô giáo khuyến nông trên bục giảng
Nay lại về đồng ruộng làm nông dân
Đi đến nơi, làm những việc chuyên cần
Em đem đến kiến thức cho nông nghiệp.

Tháng 11 về trong xao xuyến
Cảm ơn đời cho em làm khuyến nông
Cảm ơn ai đã vun xới, cấy trồng
Cho nông nghiệp ngày thêm tươi sáng.

PHẠM THỊ NGỌC BÍCH

Trạm Khuyến nông Khuyến ngư Gia Nghĩa, Đắk Nông



THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

GIÁ THANH LONG Ở TIỀN GIANG TĂNG MẠNH

Hiện giá thanh long trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đang tăng mạnh và khan hiếm hàng, thương lái thu mua thanh long ruột trắng tại vườn có giá từ 24.000 - 25.000 đồng/kg (loại tốt), tăng từ 7.000 - 8.000 đồng/kg so với tháng trước. Đây là mức giá cao nhất từ đầu năm 2014 đến nay.

Ông Võ Ngọc Diệp ở ấp Lương Phú C, xã Lương Hoà Lạc, huyện Chợ Gạo cho biết: Ông trồng 1 ha thanh long, cách đây một tháng, ông bán 4 tấn thanh long (giá 17.000 đồng/kg), thu được gần 70 triệu đồng, sau khi trừ chi phí thu lãi hơn 30 triệu đồng. Đến tháng này, ông xuất bán tiếp 4 tấn thanh long, nhờ giá tăng cao nên sau khi trừ chi phí ông thu lãi hơn 50 triệu đồng. Hiện tại, nông dân có thanh long bán được đúng thời điểm giá cao như ông Diệp không nhiều, chỉ một số ít nông dân áp dụng biện pháp xông đèn xử lý cho thanh long ra hoa mới có thanh long để cung cấp cho thị trường.

Hiện, thanh long Tiền Giang đang có cơ hội nâng cao chuỗi giá trị hàng hóa, khi mới đây, Đoàn công tác Đại sứ quán New Zealand đã đến thị sát vườn thanh long ở Chợ Gạo để nghiên cứu tạo giống thanh long đạt chất lượng cao, đáp ứng xuất khẩu toàn cầu.

Theo TTXVN

CÀ PHÊ VIỆT “CỨU NGUY” CHO THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Triển vọng sản lượng cà phê Việt Nam năm nay sẽ cao gần kỷ lục, cứu cánh cho thị trường thế giới trong bối cảnh lo ngại thiếu cung đẩy giá lên cao nhất kể từ tháng 5.

Kết quả điều tra của Hãng Bloomberg ở các thương gia và nhà phân tích uy tín cho thấy, sản lượng trong niên vụ bắt đầu từ 1/10/2014 có thể đạt 1,69 triệu tấn. Con số này cao hơn mức 1,65 triệu tấn điều tra hồi tháng trước, mặc dù thấp hơn mức cao kỷ lục 1,71 triệu tấn của năm ngoái. Ước tính lượng cà phê còn tồn trong dân chưa bán ra tính đến cuối tháng 9 chỉ khoảng 3% sản lượng của vụ trước. Công ty xuất khẩu cà phê tư nhân lớn của Việt Nam Anh Minh Co. nhận định: “Chỉ vài tháng trước, chúng tôi vẫn rất lo ngại về những yếu tố như thời tiết, sâu bệnh... Nhưng tới lúc này thì những bất chắc đó đã giảm nhiều, chúng tôi có thể tin tưởng và nâng dự báo về sản lượng”.

Thời tiết tháng 9 khô đã giúp nông dân Việt Nam thu hoạch một phần cà phê trước khi bước vào mùa thu hoạch chính. Nếu thời tiết tiếp tục diễn biến tốt, vòng thu hoạch thứ 1 sẽ được tiến hành trong tháng 10 và đầu tháng 11.

Theo Vinanet

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

USDA: NĂM 2014 SẢN LƯỢNG GẠO SẼ GIẢM NHẸ, MẬU DỊCH TĂNG

Trong báo cáo tháng 10, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự báo sản lượng gạo toàn cầu năm 2014/2015 sẽ đạt khoảng 475,5 triệu tấn (quy xay), giảm nhẹ so với 476,1 triệu tấn niên vụ 2013 - 2014 và giảm so với 477 triệu tấn ước tính hồi tháng 9. Nguyên nhân chủ yếu do năng suất trung bình giảm.

Diện tích gieo cấy lúa toàn cầu niên vụ 2014 - 2015 dự đoán đạt 161 triệu ha, tăng nhẹ so với niên vụ trước do diện tích tại các quốc gia Brazil, Campuchia, Trung Quốc, Indonesia, Philippines và Mỹ đều tăng. USDA đã hạ dự báo sản lượng gạo của Ấn Độ, Sri Lanka và Pakistan do thiếu mưa và điều kiện thời tiết không thuận lợi. Tuy nhiên sản lượng của những nước này giảm sẽ được bù đắp bởi sản lượng tăng ở Tanzania, Nga và Hoa Kỳ. USDA dự báo tiêu thụ gạo toàn cầu niên vụ 2014 - 2015 đạt 481,7 triệu tấn, tăng 1% so với 476,9 triệu tấn niên vụ trước và tăng nhẹ so với 481,8 triệu tấn dự báo hồi tháng 9.

USDA dự báo thương mại gạo toàn cầu năm 2014 sẽ đạt 41,2 triệu tấn, tăng 5% so với 39,35 triệu tấn năm 2013. Con số này gần như không đổi so với dự báo hồi tháng 9 của cơ quan này.

Theo Vinanet

GIÁ ĐẬU TƯƠNG TĂNG MẠNH NHẤT TRONG 14 THÁNG

Giá đậu tương tăng mạnh nhất trong 14 tháng, do các nhà đầu tư lo ngại thời tiết khô tại Brazil có thể hạn chế sản lượng so với dự trữ vụ thu hoạch của Mỹ đạt mức cao kỷ lục.

Giá đậu tương giao kỳ hạn tháng 11 tăng 0,7%, lên 10,0025 USD/bushel tại Sở Giao dịch hàng hóa Chicago, mức cao nhất đối với hầu hết các hợp đồng kể từ ngày 9/9 và đạt 9,9325 USD/bushel tại Singapore. Giá đậu tương tăng tuần thứ 4 liên tiếp, chuỗi tăng dài nhất kể từ tháng 9/2013. Giá đậu tương tăng 8,8% trong tháng này, do mưa làm chậm vụ thu hoạch tại Mỹ. Có khoảng 53% cây trồng được thu hoạch tính đến 19/10, thấp hơn mức trung bình 66% trong 5 năm.

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) dự báo rằng, sản lượng đậu tương trong năm nay sẽ tăng 17%, lên mức cao kỷ lục (3,927 tỉ bushel so với niên vụ trước). Giá khô đậu tương kỳ hạn tháng 12 tăng 4,3%, lên 352,4 USD/2.000 pound, mức tăng mạnh nhất kể từ ngày 8/11.

Theo Vinanet

THÔNG TIN KHUYẾN NÔNG VIỆT NAM

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

TỔNG BIÊN TẬP:

TS. Phan Huy Thông

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP:

TS. Trần Văn Khởi

TS. Hạ Thuý Hạnh

ThS. Kim Văn Tiêu

THƯ KÝ BIÊN TẬP:

ThS. Nguyễn Thị Thu Hằng

BAN BIÊN TẬP:

PGS.TS. Mai Thành Phụng

TS. Nguyễn Việt Khoa

ThS. Đỗ Hồng Quân

ThS. Nguyễn Văn Lung

TS. Nguyễn Thị Liên Hương

ThS. Hoàng Văn Hồng

ThS. Lương Tiến Khiêm

ThS. Đỗ Phan Tuấn

TRỤ SỞ TÒA SOẠN:

16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

ĐT: 04. 37711265 - 04. 37282485

Email: tthknqg@gmail.com

Website: www.khuyennongvn.gov.vn

Giấy phép xuất bản số 32/GP-XBBT
ngày 18/4/2014

Cục Báo chí - Bộ Thông tin và
Truyền thông

Phát hành 02 số/tháng
Số lượng in: 5000 cuốn/số

Thiết kế và in tại Công ty TNHH MTV
Nhà xuất bản Nông nghiệp - Bộ Nông
nghiệp và PTNT

Bìa 1: Các đại biểu tham quan mô
hình "Liên kết sản xuất ngô giống
LVN99 áp dụng quy trình bốn phân
NPK Lâm Thao khép kín" quy mô 80 ha
tại xã Kinh Kệ, huyện Lâm Thao, tỉnh
Phú Thọ

Ảnh: Nguyễn Xuân Minh
Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

TRONG SỐ NÀY

THÔNG TIN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

- Triển khai các biện pháp cấp bách phòng chống bệnh nhiệt thán trên gia súc để ngăn ngừa bệnh lây cho người 1
- Tập trung chỉ đạo thu hoạch lúa mùa muộn và đẩy mạnh sản xuất cây vụ đông 2014 2

SỰ KIỆN KHUYẾN NÔNG

- Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp: Sử dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long 3
- Hội thi Cán bộ khuyến nông cơ sở giỏi vùng đồng bằng sông Cửu Long năm 2014 4

HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG

- Quảng Ninh: Hiệu quả từ mô hình trồng thâm canh keo tai tượng 10
- Khánh Hòa: Nuôi tôm trên ruộng muối 11
- Thanh Hóa: Mô hình chuyển đổi trồng đậu xanh giống mới đạt hiệu quả 12
- Bình Định: Hiệu quả bước đầu của máy cuốn rơm 13

XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

- Bình Lư (Lai Châu): Xã điển hình trong xây dựng nông thôn mới 14

MÔ HÌNH, ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

- Mô hình trồng họ đạt hiệu quả cao giúp nông dân vươn lên thoát nghèo 15
- Kinh nghiệm nuôi tôm công nghiệp không sử dụng kháng sinh đạt hiệu quả cao ở Ninh Thuận 16
- Quảng Trị: Thoát nghèo nhờ trồng hoa cúc 18
- Nấm rơm - Cây trồng giúp nông dân xóa đói giảm nghèo 19
- Phú Yên: Nuôi lợn rừng mang lại hiệu quả cao 20

GIỚI THIỆU GIỐNG MỚI

- Giống đậu đũa CV2 21

KHOA HỌC KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ

- Kỹ thuật ủ chua một số phụ phẩm công - nông nghiệp 22
- Cúm gà và biện pháp phòng chống 23
- Hướng dẫn phòng, chống bệnh sứa trên tôm hùm nuôi (Tiếp theo số 13 và hết) 24

HỎI, ĐÁP VÀ TRAO ĐỔI

TRANG VĂN NGHỆ

TIN THỊ TRƯỜNG

28



MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG



Ban tổ chức trao cờ lưu niệm cho các đội tuyển tham gia Hội thi

Ảnh: Nguyễn Trí Tuệ
Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Đồng Tháp



Màn thi chào hỏi của đội tuyển Đồng Tháp với tiểu phẩm "Mùa chim sếu về"

Ảnh: Nguyễn Tuệ - Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Đồng Tháp



Toàn cảnh Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp "Sử dụng đệm lót sinh học trong chăn nuôi ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long"

Ảnh: Trí Tuệ - Trung tâm Khuyến nông Khuyến ngư Đồng Tháp